

Sách v v H Chí Minh, nhi u l m. Do Vi t C ng vi t. D t nát ,b p b m, làm trò h M t s h c gi ngo i qu c cũng vi t, nh ng h u h t vi t sai vi t gian. Và đ y m c c m. Du i đây là ti u s H Chí Minh do tôi vi t. Ng n, cô đ ng, và đ a trên tài li u , s vi c . Tôi vi t đ l t m t n H Chí Minh , tên đ i t c cọ a dân t c VN. Đ ng th i l t m t n đ ng CSVN, k thù ghê t m nh t và tai ho l n nh t cọ a dân t c VN. Tôi vi t t ng nh ng th h mai sau.

CH NG M T: Nguy n Sinh Cung, T c H Chí Minh: Th i Th u & Ni n Thi u -Đ i Kh , Th t H c

H Chí Minh sinh năm nào? S sách Vi t C ng vi t : 1890 .

H Chí Minh sinh ngày nào? S sách Vi t C ng vi t: ngày 19 tháng 5 .

Chúng ta hãy nghe:

- Tháng 5.1941, H Chí Minh ch trì H i Ngh Trung ng đ ng CS Đông D ng l n th Tám. Theo quy t đ nh cọ a h i ngh này, thì ngày 19 tháng 5 năm 1941 M t Tr n Vi t Minh chính th c đ u c thành l p. Nh v y là ngày sinh và tháng sinh cọ a Ch T ch H Chí Minh trùng v i ngày thành l p cọ a M t Tr n Vi t Minh . (H Chí Minh, Gi i Phóng Dân T c Và Đ i M i. Nxb Hàn ôi,1977, trang 40).

Đúng là logic Vi t C ng. Th logic đ ng hoá suy lu n v i s vi c. Th logic đ ng hóa c c c t v i cái l đit. R t may, l ch s còn đó.

Ngày 6 tháng 3 năm 1946, H Chí Minh ký Hi p c c S B , ch p nh n cho Pháp mang quân ra đóng B c Vi t.

Ch nh t ngày 19 tháng 5/ 1946, Đô Đ c D'Argenlieu cọ a Pháp t Sài gòn ra Hà N i, và đ c đón r c c k long tr ng. Hà N i hôm đó tràn ng p c đ sao vàng.

T i sao Hà N i l i treo c đ sao vàng đ đón r c gi c Pháp? Xin th a: Hà N i treo c đ sao vàng không ph i đ đón r c gi c Pháp, mà đ m ng sinh nh t cọ a bác . B i vì: tr c đó hai ngày, ngày 17 tháng 5, đài phát thanh Hà N i đã chính th c công b ngày 19 tháng 5 là sinh nh t cọ a bác, đ ng th i kêu g i dân chúng hãy treo c trong ba ngày (t ngày 17 đ n ngày 20), đ m ng sinh nh t cọ a bác. Bác đây là tên chó đ H Chí Minh.

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Chức  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

---

Nói tóm lại, ngày 19 / 5 là ngày Hồ Chí Minh rời quê hương Pháp vào Hà Nội. Và đây là bước dân chúng cũng như giới thiệu di sản cho Đảng và nhà nước, Việt Cộng đã phải tuyên bố ngày 19/ 5 là sinh nhật của Hồ Chí Minh.

Như vậy: 19 / 5 là ngày sinh của Hồ Chí Minh, chứ không phải ngày sinh của Nguyễn Sinh Cung, con ông Nguyễn Sinh Sắc và bà Hoàng Thị Loan.

Hồ Chí Minh sinh ở đâu? Về điểm này, sách về Việt Cộng đưa ra một số địa điểm: quê hương Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Trung Kỳ. Tên thật, tên văn nghệ Hồ Chí Minh, đã ca ngợi quê hương Kim Liên như sau:

*“Nhật vui là thôn Kim Liên  
Cứnh tiên có củnh. nguời tiên có Người”.*

Người đây, là Hồ Chí Minh.

Ông bà Sắc có mấy người con?  
Thưa: có bốn người con. Người con cả là Nguyễn Thị Thanh, người con thứ là Nguyễn Sinh Khiêm. Nguyễn Sinh Cung (tên thật Hồ Chí Minh sau này) là người con thứ ba.  
Còn người con thứ tư?  
Tài liệu của Đảng viết: người con thứ tư này tên là Nguyễn Sinh Xin.  
Tại sao ông bà Sắc lại đặt tên con là Xin? Chúng ta hãy nghe:  
“... bà Hoàng Thị Loan sinh thêm người con thứ tư. Sinh trong cảnh túng quẫn, phải nhờ bà con lao động láng giềng giúp đỡ, bà Loan lấy cảnh ngộ lấy đặt tên cho con là Nguyễn Sinh Xin” ( *Những Người Thân Trong Gia Đình Bác Hồ*, Nxb Nghệ An 1995, tr.18).

Quyển “Việt Nam Độc Lập Nhật Có Tên Bác Hồ”, (Nxb.Trí, 161B Lý Chính Thắng, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, tr. 21) và cuốn truyện sách về Việt Cộng đưa ra một số địa điểm tên Xin này.

Đặc biệt, trong quyển “Tổ Tiên Đảng Hồ Chí Minh Và Con Đường Cách Mạng Việt Nam” (Nxb Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội 1997), Võ Nguyên Giáp cũng viết về địa điểm tên Xin này. Võ

Nguyễn Giáp viết: “Đó là nỗi khổ đau của Nguyễn phạm bị em đi xin sữa” (sđd, tr. 230 )  
Nguyễn đây là Hồ Chí Minh.

Đứa bé tên Xin này--đứa bé mà Nguyễn Sinh Cung đã phạm bị đi xin sữa tha xin gạo tha xin cám tha xin cơm tha xin cháo tha xin khoai tha xin sắn tha xin ngô tha ac tha hàng xóm đỡ bú móm -- đã chết yểu.

Số kiển nói trên xác nhận một thực tế: Hồ Chí Minh đã sinh ra trong một gia đình vô cùng khổ cực, nghèo túng. Thực tế này suốt đời ám ảnh.

Sau khi vợ chết, ông Sốc đổi tên hai người con trai thành những tên đầy hứa hẹn. Nguyễn Sinh Khiêm đổi là Nguyễn Tấn Đạt, Nguyễn Sinh Cung đổi là Nguyễn Tấn Thành .

Hồ Chí Minh có bao nhiêu bí danh và bút hiệu? Sách về Việt Cộng và người quốc kê khai khoảng 40 bí danh và bút hiệu.

Chưa kể bút hiệu Trần Dân Tiên , tác giả quyển “ Những Mưu Chước của Hồ Chí Minh”, trong đó chính Hồ Chí Minh ca tụng Hồ Chí Minh.

Bút hiệu Trần Dân Tiên nghe hao hao như Tôn Đạt Tiên. Tên Lành, tức văn nô Tô Hộ viết :

“Bác sinh ra làm người hiền  
Dân Tiên cùng với Đạt Tiên một tên.”

Tôi--Nguyễn Văn Chức--sợ thiêu đốt, nên không nói thêm về Nguyễn Sinh Sắc, bố của Nguyễn Sinh Cung, tức bố của Hồ Chí Minh.

Mãi cho đến năm 1990, tất cả tài liệu Việt Cộng đều ca tụng luận điệu : thân sinh của Bác, của Nguyễn Sinh Sắc, là một vị quan thanh liêm của triều đình Huế . Vì chúng tôi thuộc dân Pháp, cả đã từng quan sát sống với dân nghèo.

Số thật không phạm thực . Số thật là: Nguyễn Sinh Sắc-- một thực lợi của Bộ Lũ -- đã bố án “truy n n c đánh trăm triệu ng trước công đ đ ng” vì t ăn h i l . Nh ng sau đó, vì bị t hèn h l y l c, đ đ ng s đ đã không b n c đánh trăm roi, ch b cách ch c đ i v làng.  
Việt Cộng đã tìm mọi cách đ phi tang v này. R t may , tài li u còn đó. Tài li u viết nh sau:

“Ngày 19 tháng 5 năm 1910, Hội đồng Nhiếp Chánh làm xong bản án số 140. Ngày 27 tháng 8 năm 1910, bản án mang số 140 được duy trì, Nguyễn Sinh Sắc bản án đánh 100 trường, rồi sau đó thành giảng cấp 4 chức và bản triết học!” (Trần Minh Siêu, Những Ngọn Đèn Thân Trong Gia Đình Bác Hồ, NXB TR, 161 B Lý Chánh Thắng, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh,, 1996, trang 41).

Tiêng lành đến xa, tiếng d&#228; đến xa, với Nguyễn Sinh Sắc được loan truyền khắp nơi, cộng đồng An không ai là không biết..

Riêng Nguyễn sinh Cung, tức Hồ Chí Minh. suốt đời không quên việc của bố, cũng như không quên cảnh nghèo đói của gia đình, với đứa em tên Xin.

CHUỖNG HAI: Đói, Phải Đi Kiếm Ăn, Công Khó, Và Không Tuổi Trẻ, Nộp Đ&#228;n Xin Hội Công Nông Thuộc Đ&#228;.

Ngày 5 tháng 6.1911, Nguyễn Tấn Thành, tức Hồ Chí Minh (lúc đó 20 tuổi), xin được mở thân phận b&#228;p trên chiếc tàu buôn của hãng Chargeurs Réunis Amiral Latouche Tréville.

Theo quy định “ Những M&#228;u Chuy&#228;n Về Đ&#228;i Ho&#228;t Đ&#228;ng Cộng đồng Bác Hồ”, do Trần Dân Tiên (tức Hồ Chí Minh) viết về ca tụng chính Hồ Chí Minh, thì Bác, lúc đó tên là Ba, « làm đồ m&#228;i việc, tưới rửa chén đĩa, dọn nh&#228;t rau m&#228; cá, ch&#228;t th&#228;t, dọn bày bàn, b&#228;ng bê các món ăn, rót rượu, kể chuyện cười tiêu»

Và tất cả kho tàng sự li&#228;u Viết Công đồng đều viết: «Bác đi tìm đường cứu nước».

Số thức không phải thức. Bác không đi tìm đường cứu nước, bác đi tìm đường cứu đói cho đời bác

Lúc đó gia đình Nguyễn Tấn Thành vô cùng quần bách. Bố thì bố b&#228; đ&#228;i việc. Nguyễn Tấn Thành thì m&#228; cô m&#228;, đói khổ và thất học. Hai m&#228;u tử mà không có được cái b&#228;ng tiểu học «primaire», cái b&#228;ng mà thời kỳ đầu của sinh VN có lúc 12 tuổi.

Cho nên, với Nguyễn Tấn Thành đi làm b&#228;i trên tàu Amiral La Touche Tréville của Pháp phải được hiểu là đi tìm kiếm sinh nhai, đường thì thức học mà giai cấp nghèo khổ thì đó hàng ngày. Được đi Pháp, được sống ở Pháp mới thức gian, rồi với nước, biết nói tiếng Tây, dù là tiếng Tây b&#228;i.. Cái gì, chữ kiếm m&#228;t thân thông ngôn hay thông phán thì không khó.

Đó chính là chí lớn và quyết tâm của Hồ Chí Minh, khi bố nuôi ra đi. Đ&#228;a em tên Xin suốt đời ám ảnh. Việc của bố suốt đời ám ảnh. Cho nên, ý phải với lên cho b&#228;ng được. Với lên b&#228;ng cách đi Pháp với bất cứ giá nào. Đời này, sách với Viết Công đồng cũng đã viết. Chúng ta hãy nghe:

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Chính  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

---

«Khi đã có chí, đã quyết tâm, mọi khó khăn đều có thể vượt qua, mà nhất định phải vượt được. Phải sang tới Pháp. Quyết không vì một sự sinh nào mà bỏ đi lên một biển không định trở về. Mục tiêu là nước Pháp kia» (Thy Nguyễn, Việt Nam Độc Lập Nhân Dân Có Tên Bác Hồ, Nxb Trẻ, Hà Nội 1997, trang 48)

Đó chính là gia đình của Nguyễn Tấn Thành, lúc đó 20 tuổi, thất học và con nhà nghèo. Gia đình đi Pháp, đi vào học trường Pháp, rồi vào nước đi làm quan cho Pháp. Vợ đi kèm tên Xin ám nh y. Vợ của bạn ám nh y. Nhưng, Việt Cộng thì viết khác.

Mãi cho đến cuối năm 1982, tất cả sách vở Việt Cộng đều ca ngợi luồn đi u. Luồn đi u đó, là vì căm thù thực dân Pháp, Bác đã bỏ học. Vì nghe theo tiếng gọi của tổ quốc, Bác đã không thèm tiếp tục con đường học vấn. Vì quyết tâm hy sinh cho tổ quốc, Bác đã xuất ngoại đi tìm đường cứu nước. Vân vân và vân vân.

Trong cuốn Hồ Chí Minh, Trường Chinh còn khẳng định: «vì Nguyễn phát giác trường học của Pháp chỉ nhằm đào tạo tay sai cho đế quốc, cho nên Nguyễn đã bỏ ra đi tìm đường cứu nước.» Võ Nguyên Giáp cũng viết thế. Phạm Văn Đồng cũng viết thế. Tất cả vẫn nô Việt Cộng trên xu hướng dõng dạc đi u viết thế. Chúng nó đã bỏ Nguyễn đi a. Nguyễn đi đây, là Hồ Chí Minh.

Số thất là: sau một thời gian làm búi tui, Nguyễn Tấn Thành lâm vào cảnh hết tiền, và gần như tuyệt vọng. Chẳng lẽ suốt đời làm búi trên tui, bỏ bực đãi, bỏ chí búi và không tiếp tục lại. Đứa em tên Xin ám nh y. Vợ của bạn ám nh y. Y bèn nộp đơn xin vào học Trường Thuộc Địa (Ecole Coloniale) của Pháp.

Vào này, Hồ Chí Minh đã giới thiệu các đồng viên, kể cả bạn Trường Chinh, Hoàng Văn Hoan, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Lê Duẩn, v.v. .

Mãi cho đến năm 1983.

Năm 1983, một học giả Nguyễn Quí Gia VN (tên thật Nguyễn Văn Anh) tìm thấy trong Thủ Khố Đông Dương tại thị trấn Aix En Provence của Pháp một tài liệu vô cùng quý giá: lá đơn viết tay của Nguyễn Tấn Thành xin vào học trường thuộc địa của Pháp. Lá đơn đúng ngày 15 / 9 / 1911.

Đúng đây là bạn chấp của lá đơn:

Marseille le 15 Septembre 1911  
Monsieur le Président de la République

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Ch&#225;c  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

---

J'ai l'honneur de solliciter de votre haute bienveillance la faveur d'être admis à suivre les cours de l'Ecole Coloniale comme interne.  
Je suis actuellement employé à la Compagnie des Chargeurs Réunis "Amiral Latouche Tréville" pour ma substance. Je suis entièrement dénué de ressources et avide de m'instruire. Je désirerais devenir utile à la France vis à vis de mes compatriotes et pouvoir en même temps les faire profiter des bienfaits de l'Instruction.  
Je suis originaire de la province de Nghê An, en Annam.

En attendant une réponse que j'espère favorable, agréez, Monsieur Le Président, l'assurance de ma reconnaissance anticipée.  
Nguyễn Tấn Thành, né à Vinh en 1892, fils de Mr. Nguyễn Sinh Huy (sous docteur ès-lettres). Etudiant Français, qu&#225;c ng&#225;, caractère chinois.

Lá đ&#225;n n&#225; nh&#225; m&#225;t trái bom.. Đ&#225;ng CSVN, đ&#225;a nh&#225;n đ&#225;á nh&#225; gi&#225;ng m&#225;t nhìn nhau. Chúng nó đã b&#225; Bác l&#225;a.

Du&#225;i đây tôi xin t&#225;m đ&#225;ch ra ti&#225;ng VN:  
Marseille ngày 15 tháng 9, 1911  
Kính g&#225;i T&#225;ng Th&#225;ng C&#225;ng Hoà Pháp  
Tôi hân h&#225;nh th&#225;nh c&#225;u Ngài vui lòng cho tôi đ&#225;c ân đ&#225;c vào theo h&#225;c Tr&#225;ng Thu&#225;c Đ&#225; v&#225;i t&#225; cách n&#225;i trú.  
Hi&#225;n nay, tôi làm công cho hãng Chargeurs Réunis Amiral Latouche Tréville đ&#225; sinh s&#225;ng.  
Tôi hoàn toàn túng qu&#225;n và ham mu&#225;n đ&#225;c h&#225;c hành. Tôi &#225;c ao tr&#225; nên h&#225;u ích cho n&#225;c Pháp trong t&#225;ng quan đ&#225;i v&#225;i đ&#225;ng bào tôi, đ&#225;ng th&#225;i có th&#225; giúp đ&#225;ng bào tôi h&#225;ng nh&#225;ng l&#225;i ích c&#225;a h&#225;c v&#225;n.  
Tôi sinh đ&#225; t&#225;i Ngh&#225; An, Trung K&#225;. Trong khi ch&#225; đ&#225;i m&#225;t s&#225; tr&#225; l&#225;i mà tôi hy v&#225;ng là thu&#225;n l&#225;i cho tôi, T&#225;ng Th&#225;ng hãy nh&#225;n n&#225;i đây lòng bi&#225;t t&#225;n tru&#225;c c&#225;a tôi.  
Nguyễn Tấn Thành, sinh t&#225;i Vinh năm 1892, con trai ông Nguyễn Sinh Huy ( phó b&#225;ng văn ch&#225;ng ), h&#225;c ti&#225;ng Pháp, qu&#225;c ng&#225; và ch&#225; Nho.

Có nhi&#225;u đ&#225;ng đáng nói.

Đ&#225;ng 1: Ti&#225;ng Pháp trong lá đ&#225;n xin h&#225;c c&#225;a Nguyễn Tấn Thành, quá kém.

Đi<sup>o</sup>m này c<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup> nêu ra, đ<sup>o</sup> ch<sup>o</sup>ng minh m<sup>o</sup>t s<sup>o</sup> th<sup>o</sup>c vô cùng quan tr<sup>o</sup>ng : nh<sup>o</sup>ng tài li<sup>o</sup>u vi<sup>o</sup>t b<sup>o</sup>ng ti<sup>o</sup>ng Pháp ký tên Le Patriot hay Nguyen Le Patriot t<sup>o</sup>i Paris sau này, nh<sup>o</sup> «Mémorandum Des Revendications du Peuple Annamite», «Le Paria», «Le Procès Contre La Colonisation Francaise», v. v. đã không do H<sup>o</sup> Chí Minh vi<sup>o</sup>t, mà do nh<sup>o</sup>ng ngu<sup>o</sup>i khác vi<sup>o</sup>t. Trong nh<sup>o</sup>ng ngu<sup>o</sup>i khác đó, có c<sup>o</sup> Phan chu Trinh, LS Phan văn Tru<sup>o</sup>ng, và k<sup>o</sup> s<sup>o</sup> Nguy<sup>o</sup>n Th<sup>o</sup> Truy<sup>o</sup>n .

Đi<sup>o</sup>m 2: Trong đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c, H<sup>o</sup> Chí Minh xin đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup> làm h<sup>o</sup>c sinh n<sup>o</sup>i trú , nghĩa là đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup> ăn <sup>o</sup> ngay trong tr<sup>o</sup>ng. Ngu<sup>o</sup>i ta th<sup>o</sup>y rõ: y n<sup>o</sup>p đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c n<sup>o</sup>i trú , vì đói, và đ<sup>o</sup> có mi<sup>o</sup>ng ăn m<sup>o</sup>i ngày. Ngoài ra, y n<sup>o</sup>p đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c Tr<sup>o</sup>ng Thuộc Đ<sup>o</sup>a , đ<sup>o</sup> làm quan cho Tây sau này. Đ<sup>o</sup>a em tên Xin <sup>o</sup> nh y. V<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a B<sup>o</sup> <sup>o</sup> nh y.

Đi<sup>o</sup>m 3: trong đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c, H<sup>o</sup> Chí Minh khai y sinh năm 1892, t<sup>o</sup>c là khai b<sup>o</sup>t đi 2 tu<sup>o</sup>i.. S<sup>o</sup> th<sup>o</sup>c, cũng nh<sup>o</sup> theo các tài li<sup>o</sup>u c<sup>o</sup>a Pháp -và c<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a Vi<sup>o</sup>t C<sup>o</sup>ng n<sup>o</sup>a-- y sinh năm 1890..

Đi<sup>o</sup>m 4 : trong đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c, y khai đã h<sup>o</sup>c ti<sup>o</sup>ng Pháp, qu<sup>o</sup>c ng<sup>o</sup> và ch<sup>o</sup> nho. Ch<sup>o</sup> có v<sup>o</sup>y. Nói tóm l<sup>o</sup>i: H<sup>o</sup> Chí Minh n<sup>o</sup>p đ<sup>o</sup>n xin vào h<sup>o</sup>c n<sup>o</sup>i trú Tr<sup>o</sup>ng Thu<sup>o</sup>c Đ<sup>o</sup>a Pháp, là đ<sup>o</sup> có ch<sup>o</sup> ăn ch<sup>o</sup> , đ<sup>o</sup> đói rét , và đ<sup>o</sup> sau này đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup> v<sup>o</sup> làm quan cho Tây. Đ<sup>o</sup>a em tên Xin <sup>o</sup> nh y. V<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a b<sup>o</sup> <sup>o</sup> nh y. Nh<sup>o</sup>ng đ<sup>o</sup>n c<sup>o</sup>a y đã b<sup>o</sup> Tây nó bác.

L<sup>o</sup>i Bàn Mao Tôn C<sup>o</sup>ng R<sup>o</sup>t Sáng Su<sup>o</sup>t c<sup>o</sup>a C<sup>o</sup> Víp KK, Chánh Án T<sup>o</sup> Qu<sup>o</sup>c T<sup>o</sup> Pháp Vi<sup>o</sup>n Đ<sup>o</sup>nh Tân Ki<sup>o</sup>ng C<sup>o</sup>nh Đ<sup>o</sup>ng Rác R<sup>o</sup>p Cinê REX Đ<sup>o</sup>ng Tr<sup>o</sup>n H<sup>o</sup>ng Đ<sup>o</sup>o Sài Gòn Ngày X<sup>o</sup>a L<sup>o</sup>i bàn m<sup>o</sup>t. Nguy<sup>o</sup>n T<sup>o</sup>t Th<sup>o</sup> nh, vì đói rách và không t<sup>o</sup>ng lai, đã n<sup>o</sup>p đ<sup>o</sup>n xin h<sup>o</sup>c n<sup>o</sup>i trú tr<sup>o</sup>ng thu<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a Pháp và b<sup>o</sup> bác đ<sup>o</sup>n. V<sup>o</sup> này, y d<sup>o</sup>u r<sup>o</sup>t k<sup>o</sup>. V<sup>o</sup> nguyên Giáp, Tru<sup>o</sup>ng Chinh, Ph<sup>o</sup>m Văn Đ<sup>o</sup>ng không bi<sup>o</sup>t , cho nên c<sup>o</sup> m<sup>o</sup>m loa mép gi<sup>o</sup>i r<sup>o</sup>ng: vì ghét cái h<sup>o</sup>c c<sup>o</sup>a Pháp nên Bác đã s<sup>o</sup>m b<sup>o</sup> h<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup> đi tìm đ<sup>o</sup>ng c<sup>o</sup>u n<sup>o</sup>c.

L<sup>o</sup>i bàn hai: Nguy<sup>o</sup>n T<sup>o</sup>t Thành đ<sup>o</sup>t nh<sup>o</sup> chó.. L<sup>o</sup>u đ<sup>o</sup>n ti<sup>o</sup>ng Pháp c<sup>o</sup>a y là b<sup>o</sup>ng c<sup>o</sup>. Có ngu<sup>o</sup>i còn nói: Y đã nh<sup>o</sup> m<sup>o</sup>y tên b<sup>o</sup>i t<sup>o</sup>u ch<sup>o</sup>a văn cho y c<sup>o</sup> ch<sup>o</sup>c l<sup>o</sup>n, tr<sup>o</sup>c khi gi<sup>o</sup>i lá đ<sup>o</sup>n cho T<sup>o</sup>ng Th<sup>o</sup>ng Pháp.

L<sup>o</sup>i bàn ba : T<sup>o</sup>t c<sup>o</sup> sách v<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a đ<sup>o</sup>ng đ<sup>o</sup>u vi<sup>o</sup>t r<sup>o</sup>ng tru<sup>o</sup>c khi đi làm b<sup>o</sup>i t<sup>o</sup>u, Nguy<sup>o</sup>n T<sup>o</sup>t Th<sup>o</sup> nh<sup>o</sup>

đã từng học trường Quốc Học Huế và từng dạy học tại trường Quốc Thanh, Phan Rang. Tôi nói láo. Đây là những thành tích văn hóa thật. Nếu có, Nguyễn Tấn Thành đã không đi gì mà không kê khai trong lá đơn xin học. Nhưng, trong đơn xin học, ý chính dám khai là đã «học tiếng Pháp, quốc ngữ và chữ nho».

Cựu Tổng Bí Thư Hoàng Liên Đề Mục của Đảng CSVN-tên đảng chí Nguyễn Văn Công ngày xưa làm nghề học nghề nghiệp của ta vác dao rớt vì học chữ không biết chữ của người ta-rớt hoàn toàn những nghề nghiệp rất sáng suốt của VIPKK.

Cựu Tổng bí thư Đề Mục còn nói: thật cả đảng CSVN chúng tôi, đưa nhân đưa nhân, nhân là bọn Chính Trị Bộ, đưa cụ lý cụ leo gian manh bịp bợm nói láo. Nhưng so với với Bác Hồ, chúng tôi vẫn còn kém xa.

Với với án Nguyễn Sinh Sĩ, cựu Tổng Bí Thư Đề Mục cho biết: với đó có thật. Sĩ dĩ Trần Minh Siêu có đức tài liêu và công bố tài liêu này trong cuốn «Những Người Thân Trong Gia Đình Bác Hồ» là nhà Võ Văn Kiệt, lúc đó đảng thứ 3 trong chính trị.

Vẫn theo Cựu tổng bí thư Đề Mục, thì tài liêu này đã do Bộ y Tế của cựu kết với bọn Trần Văn Giàu-Nguyễn Hữu tìm ra và ngấm phôi bôi trong cuốn hồi ký của «Câu Lạc Bộ Những Người Kháng Chiến Cựu Thành Phố Hồ Chí Minh».

Cuốn hồi ký này xảy ra ngày 7 tháng 1/1990, tại Nhà Văn Hoá Lao Động Thành Phố Hồ Chí Minh, các trường quốc gia cũ thời Miền Nam. Cuốn hồi ký mang tên : «Công Cuộc Cải Tiến, Cải Cách, Đề Mục Các Nhiệm vụ Xã Hội Chủ Nghĩa Anh Em Và Việt Nam». Diển văn khai mạc là của Trần Văn Giàu. Trần Văn Giàu đã nhân danh Bác Hồ, chỉ đảng như con chó. Diển văn bắt đầu là của Nguyễn Hữu. Nguyễn Hữu đã chỉ xéo Bác Hồ, và đức đức hội với tay hoàn hồn nghiệp.

Vẫn theo cựu tổng bí thư Đề Mục, thì cuốn sách của Trần Minh Siêu đã in xong trong một đêm tại Hànội, dưới sự bảo trợ của phe cánh Võ văn Kiệt. Sau này, nhà nước đã cho cán bộ đi thu hồi, nhưng không kịp. Trong Nam, bọn phản đảng chuyên tay nhau in lên ra hàng trăm ngàn cuốn và bán rớt chớ.

CHÍNH NG BA: Bác Lê Đì Kim Ẩn - Bác Đánh Cờ Danh Xung Nguyễn Ái Quốc  
Sau khi đơn xin vào học Trường Thủ Đức Đì bộ bác, Hội Chí Minh vô cùng chán nản..



Tài liệu gốc: Ls Nguyễn Văn Chức  
Thư số 13; Ngày 16 Tháng 4 Năm 2009 05:31

Tài liệu của đảng viết: «Bác đi tìm đường cứu nước». Bác đi làm bưu điện.  
Vì phải làm việc quá sức nhọc, Hội Chí Minh mất sức lao động, trở nên suy nhược và bỏ đi.  
Y viết song tại Anh, số 10 Orchard Place, Southampton, England. Tại đây, y làm nghề: quét  
tuyết, bưu khách sạn, bưu điện, rửa phim ảnh; đi song cô đơn và cô lập. Vì vậy y quy định  
rời Luân Đôn về song Paris.

Y viết thư cho anh Phan Chu Trinh lúc đó ở Paris. Trong thư, y gọi anh Phan là Hy Bá Nghi Mã Địch  
Nhân, và xưng cháu. «Cháu muốn biết như cháu có thể gặp Bác không và  
cháu rất cảm ơn...». Bức thư này do y nắm tắt viết tay, hiện còn lưu trữ tại thư khố Luân  
Đôn.

Năm Đinh Tỵ (1917), Hội Chí Minh rời Luân Đôn, về định cư tại Paris, làm nghề thợ in, đi  
song về cô lập và không tiếp xúc.

Lúc đó, Paris có đông người Việt Nam lưu vong, và là trung tâm của nhiều tổ chức chính trị  
Pháp thiên tả, đặc biệt Đảng Xã Hội Pháp SFIO (Section Française de l'Internationale  
Ouvrière), mặt chi bộ của Đảng Quốc Tế.

Lúc đó, phong trào Việt Nam chống Pháp đang lan rộng. Hai nhóm chính được sách  
ghi nhận. Một nhóm -- do anh Phan Chu Trinh lãnh đạo -- nhập vào văn minh Âu Châu. Một  
nhóm -- do anh Phan Bội Châu lãnh đạo, tức Việt Nam Quang Phục Hội -- nhập vào Tam Dân Chủ  
Nghĩa của Tôn Dật Tiên. Nhóm thứ nhất hoạt động tại Pháp. Nhóm thứ hai hoạt động tại Trung  
Hoa.

Sách về Việt Cộng đã tiết lộ khai thác sự kiện này, khi viết «Bác đi tìm đường cứu nước», với  
thêm ý định Hội Chí Minh ngang hàng với những người Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, của người  
Quốc Gia Việt Nam.

Tại Paris, lúc đó có nhóm nhân sĩ Việt Nam gồm anh Phan Chu Trinh, luật sư Phan Văn  
Trùng, và kỹ sư Nguyễn Văn Thụy. Nhóm nhân sĩ này rất được kính trọng tại Paris, vì là tác  
giả nhiều bài viết có tầm vóc, như «Le Procès Contre La Colonisation Française» (Bản Án  
Chống Thực Dân Pháp), Le Paria (Việt Cộng đích là Người Cùng Khố) và «Mémorandum Des  
Revendications du Peuple Annamite» (Nghị Yêu Sách của Nhân dân Annam) gửi Hội Nghị  
Versailles năm 1919.

Những tài liệu này được viết bằng mặt tiếng Pháp trình đưa đi học, và được ký dõng mặt tên  
chung: Le Patriote, hoặc Nguyễn Le Patriote

Khi được thuê mướn để phân phát những tài liệu đó tại Paris, là Nguyễn Văn Thành.

Và Nguyễn Văn Thành đã không bỏ họ cũ. Y tự nhận là Nguyễn Le Patriote. Và y đã trở  
thành Nguyễn Ái Quốc. Và y đã vào được đảng Xã Hội Pháp (SFIO). Mặt vinh danh cho y.

Lời Bàn Mao Tôn Công Đảng Robot Sáng Suốt Cộng đồng Vip KK Chánh Án Tòa Tòa Cao Pháp Viện Đình Tân Kiến Công nghệ Rác Rưởi Cinema REX Đuống Trống Hống Đố Sàigòn Ngày Xưa

Ngày xưa tôi tập sự luật sư tại văn phòng Luật sư Bùi Trọng Chiếu, số 148 Pasteur, Sàigòn . LS Chiếu đã dạy dỗ tôi nhiều, về hùng biện và về văn chương Pháp.

Luật sư Chiếu từng quen thân LS Nguyễn Mạnh Trọng. Theo LS Chiếu kể lại, thì LS Nguyễn Mạnh Trọng quy tụ : Nguyễn Tấn Thành chủ nói đầu của thời kỳ Pháp cộng anh em lính thời Annam ONS (Ouvrier Non Spécialisé) đầu tiên sang Pháp thời đó. Nguyễn Tấn Thành không đủ học vấn để viết những bài tham luận như «Le Procès Contre La Colonisation Francaise» , và nhất là bản «Memorandum des Révendications du Peuple Annamite» gửi Hội Nghị Hoà Bình tại Versailles năm 1919.

Mới đây, Chủ nhiệm Lê Hồng Long của tờ Thời Ngày Nay gửi biên tập tôi tuyển tập «Une Histoire de Conspirateurs Annamites À Paris» của LS Phan Văn Trọng.

Trong bài tựa viết cho tuyển tập , trang 6, học giả Ngô Văn viết :

« En 1919, il rédige le «Mémorandum des Revendications du Peuple Annamite» adressé à la Conférence de Paix à Versailles, dont Nguyen Ai Quoc--, le futur Ho Chi Minh-- revendiquera la paternité. (Tóm tắt: «Năm 1919, Phan Văn Trọng viết ' bản văn ngoà i giao về những yêu sách của nhân dân Annam' gửi Hội Nghị Hoà Bình tại Versailles . Bản văn đó, Nguyễn Ai Quốc, tức Hồ Chí Minh sau này, mượn như là tác giả ).

Tôi mượn kết luận gì đây ? Tôi mượn kết luận : tất cả những bản văn đấu tranh chính trị viết bằng tiếng Pháp tại Paris từ 1910 đến 1940 và ký tên Nguyễn Ái Quốc- đã do người khác viết và Nguyễn Tấn Thành đã mượn như là tác giả .

Năm 1960, cả Nguyễn Thị Truyến ra tranh công thời kỳ Việt Nam Cộng Hoà, chúng tôi TT Ngô Đình Diệm. Tôi có đi theo anh em báo chí đến nghe cả nói truyện. Khi đầu tiên về những tài liệu đấu tranh viết bằng tiếng Pháp tại Paris mang tên Nguyễn Ái Quốc, nhất là bản Mémorandum gửi Hội Nghị Hoà Bình Versailles 1919, cả Truyến nói: Nguyễn Tấn Thành của học tập trình đấu tranh học cộng Pháp, nói chi trình đấu đấu học cộng Pháp. Lúc đó ở Paris,

nhóm chúng tôi mượn anh ta để phân phát những tài liệu đấu tranh bằng tiếng Pháp do chúng tôi viết. Anh ta đã mượn những mình là Nguyễn Le Patriot và những mình là tác giả những tài liệu đó.

Đó là Nguyễn Ái Quốc, tức tên chó đẻ Hội Chí Minh, chứ thực cái đảng chó đẻ CSVN.

CHỦNG BÀN: Đới Ăn Và Thèm Danh Vọng, Trở Thành Tay Sai Đệ Tam Quốc Tế Năm 1919, Hội Chí Minh đi làm tay sai cho Đệ Tam Quốc Tế.

Đệ Tam Quốc Tế là gì?

Là Cộng Sản Quốc Tế (Komintern) do Lê Nin sáng lập năm 1919, nhằm tách ra khỏi Đệ Nhị Quốc Tế.

Đệ Tam Quốc Tế chủ trương một cuộc liên minh giữa một bên là các dân tộc bị áp bức trên thế giới, và một bên là giai cấp vô sản trên thế giới, để tiến hành một cuộc cách mạng thế giới do Liên Xô lãnh đạo. Tiến hành bằng đấu tranh giai cấp và bạo lực.

Đệ Tam Quốc Tế của Liên Xô bao trùm tất cả các đảng CS đi phồn thịnh trên thế giới. Những đảng CS đi phồn thịnh này chủ yếu là từ những năm trong khuôn khổ của Liên Xô, và có bản phận phận đóng góp cho sự lớn mạnh của Liên Xô. Đóng góp bằng tiến bộ của cấp độ của nhân dân, và đóng góp bằng xương máu, nư tình thế đòi hỏi. Đệ Tam Quốc Tế là một đợc thợc dân, bóc lột, sớt máu, tàn bạo và đấu cắng gợp trăm lờn đợc thợc dân Pháp ngày xưa.

Hội Chí Minh đã đi theo Đệ Tam Quốc Tế. Y đã trở thành một cán bộ đợc lờc của Đệ Tam Quốc Tế. Vì tiến, và vì không còn con đợc nào khác đợc giới quy t cái hi n t i «đới rách « của y lúc đó. Y đợc Mac Tơ Khoa trở cợp hàng tháng một số tiến khá lờn, và đợc Mợc Tơ Khoa xđợc nhợc một cán bộ nờng cợt trong chi n lờc nhu m đợc Đông Dợc ng

Lúc đó là tháng 7 năm 1920. Theo tài liệu của Việt Cộng, lúc đó y 30 tu i.

Tháng 12 năm 1920 Đảng Xã Hội Pháp SFIO (Section Francaise de l'Internationale Ouvrière) họp đợc hợc tợc Tours (Pháp quợc), Nguyễn Ái Quốc-một đợc viên của SFIO đợc lên đợc kích SFIO. Sau đó, y bỏ SFIO, gia nhập đợc Cộng Sản Pháp, và nờc danh tợc đợc.

Sách vở Viết Công đ&#228;u viết: con đ&#228;ng gi&#228;i phóng dân tộc g&#228;n liền với cách mạng vô sản th&#228; gi&#228;i, và vì lòng nhân ái muốn cứu dân cứu nước, Bác đã đi theo con đ&#228;ng cách mạng vô sản. Sách vở Viết Công còn nhắc lại bài ca rất mùi c&#228;a Hồ Chí Minh, cái đêm y đ&#228;c «Bên Lũn Cu&#228;ng Lê Nin». Chúng ta hãy nghe Hồ Chí Minh ca sáu câu v&#228;ng c&#228; :

« Lũn cứu công c&#228;a Lê Nin làm tôi rất cảm đ&#228;ng , ph&#228;n khởi , tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đ&#228;n phát khóc. Ng&#228;i mặt mình trong buồng, tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đ&#228;o: h&#228;i đ&#228;ng bào b&#228; đ&#228;ng đau khổ : đây là cái c&#228;n thiết cho chúng ta, đây là con đ&#228;ng gi&#228;i phóng chúng ta» (Hồ Chí Minh Toàn Tập . Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 127). Ng&#228;i ta không khởi c&#228; đ&#228;u.

Th&#228; nh&#228;t: Hồ Chí Minh là tên đ&#228;i l&#228;u mạnh. L&#228;u mạnh ngay c&#228; đ&#228;i với những tay chân thân tín nh&#228;t c&#228;a y. V&#228;y n&#228;p đ&#228;n xin vào học n&#228;i trú trú ng Thu&#228;c Đ&#228; c&#228;a Pháp, là mặt b&#228;ng c&#228;. V&#228; này, cho đ&#228;n lúc chết, y vẫn d&#228;u như mèo d&#228;u c&#228;t. Đ&#228;u c&#228; b&#228;n Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đ&#228;ng, Trần ng Chinh. Vì vậy b&#228;n này, cũng như tất c&#228; đ&#228;ng viên CSVN t&#228; trên xuống d&#228;i đã m&#228;c l&#228;m khi ca tụng Hồ Chí Minh «vì căm thù gi&#228;c Pháp, nên đã b&#228; h&#228;c rất s&#228;m».

R&#228;i quy&#228;n «Nh&#228;ng M&#228;u Truy&#228;n V&#228; Đ&#228;i Ho&#228;t Đ&#228;ng C&#228;a Hồ Ch&#228; T&#228;ch» --do Trần Dân Tiên ( tức Hồ Chí Minh ) viết ca tụng chính Hồ Chí Minh -- là b&#228;ng c&#228; th&#228; hai ,v&#228; cái gian manh b&#228;p b&#228;m c&#228;a tên chó đ&#228;.

Tôi v&#228;a đ&#228;a ra hai s&#228; ki&#228;n, đ&#228; ch&#228;ng minh mặt s&#228; th&#228;c: Hồ Chí Minh là mặt tên đ&#228;i l&#228;u mạnh, mặt tên đ&#228;i vô liêm s&#228;, và mặt tên «đóng k&#228;ch rất gi&#228;i».

Bên c&#228;nh cái l&#228;u mạnh , cái vô liêm s&#228; và cái tài đóng k&#228;ch ,còn mặt th&#228;c t&#228; ph&#228; ph&#228;ng: s&#228; nghèo khổ c&#228;a y lúc đó. Đ&#228;a em tên Xin ám &#228;nh y. V&#228; c&#228;a b&#228; ám &#228;nh y.

Cho nên: s&#228; ki&#228;n y trở thành tay sai Đ&#228; Tam Qu&#228;c T&#228; là đ&#228;i u đ&#228; hi&#228;u.

Đ&#228; là con đ&#228;ng duy nhất giúp y thoát khỏi cái nghèo đói lúc đó tại P&#228;ris. Và đó cũng là con đ&#228;ng duy nhất có th&#228; đ&#228;n y t&#228;i danh v&#228;ng.

Nói tóm lại, Hồ Chí Minh đã đi theo Đ&#228; Tam Qu&#228;c T&#228;, vì không còn đ&#228;ng ti&#228;n thân nào khác. Và nh&#228;t là vì nhu c&#228;u c&#228;p bách c&#228;a y lúc đó tại Paris , nhu c&#228;u có miếng ăn hàng ngày và đ&#228; đói rách. Đ&#228;a em tên Xin ám &#228;nh y. V&#228; c&#228;a b&#228; ám &#228;nh y.

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Chức  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

Lời Bàn Mao Tôn Công Đảng Rút Sáng Suốt Của Các Vip KK Chánh Án Từ Quốc Tế Pháp Việt Đình Tân Kiên Công Nhân Đảng Ráp Ciné Rex Đảng Trộn Hồn Đảng Đeo Sài Gòn Ngày Xưa

Trước mặt Vip KK tôi đêm nay là công báo Kháng Chiến cũ của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam của anh em Hoàng Công Minh, Hoàng Công Long, Hoàng Công Dũng, những đứa con của ngòi bút và kẻ của kẻ Hoàng Huân Trung.

Kháng chiến bấp, chiến khu bấp, 10 ngàn quân bấp, luống gặt và cuống đơm hàng chục triệu Mồ Kim của đảng bào tợn. Rồi chia nhau bấp túi. Rồi trở thành mặt lũ lữ u manh.. Rồi trở thành tay sai Việt Công. Rồi đánh phá Nguyễn Việt Tân Non bấp ng những thỏ đơm đơm mặt. Chết vì tợn.

Trở công hợp Nguyễn Ái Quốc năm 1919 cũng vậy. Đi theo Đảng Tam Quốc Tế, vì tợn. Những không mặt mát gì. Ý không xuất thân từ mặt dòng họ danh vọng, mà xuất thân từ mặt dòng họ cụ lý đối rách, những họu họt những tên cụ lý cụ leo đứu sự Việt Công sau này. Đứa em tên Xin ám nh ý. Vợ của bấp ám nh ý.

Bài ca Luồn Công Lê Nin của Hồ Chí Minh chết là sáu câu vọng cổ rồi tợn những m bấp n minh cho sự bán thân của mình. Bán thân vì tợn.

Cụ Từ Nguyễn Bí Thế đảng CSVN Đảng Mồ i --tức đảng chí Nguyễn Công ngày xưa làm nghề họ n lộn và tợn bấp ngòi ta vác dao rớt vì họ n chết lộn của ngòi ta--hoàn toàn đảng ý vì i lộn bàn rút sáng suốt này của các Vip KK.

CHÍNH NG NĂM: Tay Sai Đảng Tam Quốc Tế -Thị Kịch Huân Luyển Từ Nga Sô  
Năm 1925, Hồ Chí Minh đứu CS Pháp thuê muồn đi rồi truy n đứn. Bấp mặt thám Pháp truy nã, y đứu CS Pháp bấp trí cho trở n sang Đức, rồi từ Đức đáp xe lữ đi Mồ c Từ Khoa. Giầy thông hành của y (số 1829, đứ ngày 16 / 6 / 1925 đóng giầy toà đứi sự Nga từ Bá Linh) ghi :  
Chen Wang, sinh ngày 15 tháng 1 năm 1895 từ Đông Đứng, làm nghề thợ nh. Nguyên văn:  
Chen Wang né le 15 Janvier 1895 à Indochine, profession:: photographe.

Chen Wang (tức Hồ Chí Minh) đứu c lộn i Mồ c Từ Khoa, học tập lý thuyết Marx, học tập chủ nghĩa Marx - Lenin, và học tập sách lữ đứu tranh của Lê Nin.

Y đứu c tham đứ đứi họ i Công Sản Quốc Tế từ i Mồ c Từ Khoa, với từ cách mặt đứng viên công sự đứi đứn nhân dân Việt Nam. Trở đứ đứi họ i, y đã lộn n tợn ng từ cáo từ ác của thừ c dân Pháp.

Tên: Nguyễn Văn Chấn

Thư số: N/259/m, 16/10/2009 05:31

Ngoài ra, y cũng được mời vài hội nghị khác tại Moscow Khoa. Cũng viết bài báo cũ: tác cáo nhân dân Pháp và bày tỏ lòng tin tưởng tuy đặt vào sự lãnh đạo của Liên Xô trong sự nghiệp giải phóng nhân loại khắp các nước.

Và y đã trở thành cán bộ của Moscow Khoa. Nhưng y không trở lại Pháp. Vì vậy, Moscow Khoa đã xếp danh y trong tờ chịch mang tên Đông Phương Cộng Sản Quốc Tế

CHUYÊN SÁU .Tay Sai Đông Tam Quốc Tế -Thị Kỳ Hoạt Động Tại Trung Hoa Đông Phương Cộng Sản Quốc Tế (ĐP CSQT) là gì ?

Là một phân bộ quan trọng của Moscow Khoa tại Đông Phương lúc đó, có nhiệm vụ lãnh đạo Trung Hoa Quốc Gia (Trung Hoa Quốc Gia của Tôn Dật Tiên , và sau này của Tưởng Giới Thạch), đứng đầu giúp đỡ đứng CS của Mao Trạch Đông còn đang trong thời kỳ phôi thai. Đứng đầu Hội Chí Minh, ĐP CSQT còn là chức vụ đứng đầu lý tưởng giúp y du nhập chủ nghĩa CS vào VN. Lúc đó, y lấy tên là Lý Thụy.

Năm Quý Hợi (1923) y được Moscow Khoa phái sang Quốc gia Châu, phục vụ trong phòng thông tin của Borodin (sách Tờ ghi là Pháo La Đình) một cán bộ nòng cốt của Moscow Khoa.

Võ Nguyên Giáp đã viết rõ : 'Lý Thụy đứng đầu phái sang Quốc gia Châu để chỉ đạo phong trào cách mạng và phong trào nông dân ở Trung Quốc và một số nước châu Á».

Ngoài ra, tất cả sách về Việt Cộng cũng viết: Quốc gia Châu , Miền Nam Trung Quốc, là nơi nhũn nhà cách mạng VN yêu nước đang hoạt động, cho nên Nguyễn Tấn Quang quan tâm. Nguyễn Tấn Quang, là tên chó đẻ Hội chí Minh.

Theo Tưởng Vĩnh Kính trong quyển «Hội Chí Minh Tại Trung Quốc», thì: lúc đó «Quốc gia Châu không hề là một trung tâm cách mạng của Trung Quốc, mà còn là thánh địa của Á Châu chống lại đế quốc chủ nghĩa.»

Và Hội Chí Minh đã được Moscow Khoa gọi đến thánh địa đó.

Tại Quốc gia Châu, y có dịp tiếp xúc một số thanh niên VN của Phong Trào Đông Du. Nhưng thanh niên này thuộc Tâm Tâm Xã, một tờ chịch của Đảng dành để lập.

Tâm Tâm Xã do cố Phan Bội Châu thành lập tại Quảng Châu năm Giáp Thìn (1914). Tổ chức này được các nhà cách mạng Trung Hoa Quốc Gia và Việt Nam ngưỡng mộ, nhất là sau vụ liệt sĩ Phạm Hồng Thái.

Chúng ta nên ôn lại lịch sử .

Năm Quý Hợi (tháng 6/1923) Toàn Quyền Đông Dương Merlin ghé qua Sa Diện (Quảng Châu) trên đường sang Nhật Bản. Phạm Hồng Thái đã ám sát Merlin, nhưng ám sát hụt. Bị cảnh sát truy nã, họ Phạm đã gieo mình xuống đầm Bích Nga. Thi hài họ Phạm đã được anh em cách mạng Việt Nam tại Trung Hoa vớt lên an táng ở chân đê Bích Vân. Năm Tết Sửu (1925), được tôn vinh nhà cách mạng VN, anh hùng quốc gia là Hội Hán Dân đã truy tặng họ Phạm vào an táng tại Hoàng Hoa Cương (Quảng Châu), thán phục anh hùng cách mạng Trung Hoa Dân Quốc.

Phạm Hồng Thái được coi là linh hồn của Tâm Tâm Xã.

Lý Thuân, tức Hội Chí Minh, đã xâm nhập được Tâm Tâm Xã, nhân danh cách mạng Việt Nam, và nhân danh tinh thần Phạm Hồng Thái. Lý Thuân đã là bộ phận của tổ chức này và được tổ chức này nhiệt tình ủng hộ. Một vài thành viên ưu tú của Tâm Tâm Xã đã được Lý Thuân móc nối gửi sang học tập tại Học Trường Khoa, và trở thành cán bộ CS sau này.

Năm Tết Sửu (1925), trong mưu đồ nhằm trấn áp lãnh đạo Tâm Tâm Xã, và để có tiền, Hội Chí Minh đã cùng với Lâm Đốc Thôn (tức Nguyễn Công Viên) bắt cố Phan Bội Châu trao cho Pháp,

Cố Phan bị bắt tại Trường Học, bị đưa vào Học Trường Công, rồi tới đó bị giam vào Học Trường. Ngày 8 tháng 10 năm Tết Sửu (23/11/1925), cố bị mang ra trước Đệ Nhất Đệ Nhị Đệ Tam Hình của Pháp (tại Học Trường) và bị lên án tử hình. Sau đó, để trấn an dư luận, toàn quyền Varenne của Pháp đã ra lệnh ân xá, và an táng tại Huế. Cũng năm Tết Sửu (1925), tại Quảng Châu, tổ chức «Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đệ Nhất Hội» ra đời, gồm phần lớn thành viên của Tâm Tâm Xã. Tổ chức nói trên cũng đã bị Lý Thuân (tức Hội Chí Minh) xâm nhập và trở thành đội ngũ tiên phong của đảng CSVN sau này.

Theo Hoàng Văn Hoan tác giả «Giết Nô lệ Trong Bức Tranh» xuất bản năm 1986, thì sự thất bại của họ Phạm tại Trung Hoa, Hội Chí Minh đã được sự giúp đỡ nhiệt tình của cố Hội Học Lâm, một

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Chính  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

---

nhà cách mạng VN có uy tín lớn tại Trung Hoa Dân Quốc lúc đó.

Cũng theo Hoàng Văn Hoan thì cả Hồ Chí Minh lúc đó vẫn coi Hồ Chí Minh là một nhà cách mạng Việt Nam trong tay của Đảng Cộng Sản Việt Nam- Nguyễn Văn Thái.

(Chúng ta nên biết Hoàng Văn Hoan là ai. Tài liệu của Việt Cộng viết: Đới Sĩ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà đầu tiên tại Bắc Kinh năm 1950; Ủy Viên Trung ương Đảng năm 1951; Ủy Viên Chính Trị Bộ 1956 và Ủy Viên Cách Mạng Đột, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư Ký Ủy Ban Thuộc Việt Quốc Hội Khóa 1 năm 1958, khóa 2 năm 1960, khóa 3 năm 1964, khóa 4 năm 1971; Ủy Viên Chính Trị Bộ Đảng CSVN năm 1960, Bí Thư Thành Ủy Hà Nội năm 1961).

Theo tất cả sách vở và tài liệu của Việt Cộng, đặc biệt quyển «Tư Tưởng Hồ Chí Minh Và Con Đường Cách Mạng Việt Nam» của Võ Nguyên Giáp, thì năm Canh Ngọ (tháng 2 năm 1930), Trần Phú thành lập Việt Nam Cộng Sản Đảng. Vẫn theo Võ Nguyên Giáp, thì tháng 10 năm đó, thì hành lập nên của Mặt Trận Khoa, Hồ Chí Minh đã đưa Việt Nam Cộng Sản Đảng thành Đảng Cộng Sản Đảng.

Sáu tháng sau, ngày 19 tháng 4 /1931 Trần Phú-- cũng được huấn luyện tại Mặt Trận Khoa, có thêm vóc dáng của Hồ Chí Minh, và là lãnh đạo đầu tiên của phong trào CS tại Đông Dương-- đã bỏ Pháp bỏ tại Sài Gòn. Dù lúc đó quy định: Hồ Chí Minh đã chủ mưu và này, nhưng lo ngại trở mặt đi thì có thêm vóc.

Lời Bàn Mao Tôn Cộng Sản Sáng Suốt của Ủy Viên KK Chánh Ảnh Tổng Cục Pháp Việt Nam Đình Tân Kiến Quốc Đảng Rác Ráp Cinê REX Đường Trần Hưng Đạo Sài Gòn Ngày Xưa Nguyễn Văn Tân Thành, tức Nguyễn Văn Ái Quốc, tức Hồ Chí Minh, là một tên đi bịp, đi lừa dối, đi lừa dối, đi lừa dối, đi lừa dối. Những «đặc tính» nói trên, y đã thành công rực rỡ. Tất cả tên bịp lừa dối rách, y đã trở thành chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà cả sao vàng, và ngay cả lãnh đạo tại cao của Đảng CSVN, một đảng gồm toàn những tên lừa dối bịp: Võ Văn Kiệt, Phan Văn Khải Nông Đức Mạnh, v. v...

Đời họ X (tức đời họ 10, nhân dân trong nước đều là đời họ 10) của Đảng CSVN hồi tháng 10 2006 thì như đảng cộng sản chó, khi nào cần nước thì bịp mũi. Và chính chúng nó cũng phải bịp mũi, khi lên tiếng tôn vinh Bác Hồ của chúng nó.

Cộng Sản Đảng Bí Thư Đảng CSVN Đới Sĩ-tức đảng chí Nguyễn Văn Chính ngày xưa làm nghề họ Nguyễn Văn Chính bịp mũi ta vác dao rớt vì họ không chết là của người ta--rớt đảng ý và lời bàn sáng suốt nói trên của Ủy Viên KK.

Ngoài ra, Phan Văn Khải, thủ tướng nước Cộng Hoà Chó Đới Sĩ Hội Chủ Nghĩa VN--trong





2/ Việt Nam Giải Phóng Đảng Minh Hội do các Trường Đảng Bồi Công chức.

3/ Việt Nam Cách Mạng Đảng Minh Hội, do các Nguyễn Hội Thành chức.

Một danh nghĩa chính Pháp dành cho các lập, Hội Chí Minh đã xâm nhập được những tổ chức nói trên. Thành công ngoạn mục nhất của họ là đã cướp danh xưng Việt Nam Đảng Lập Đảng Minh Hội (các Hội Hội Lâm) để đặt tên cho một tổ chức cộng sản của họ.

Việt Nam Đảng Lập Đảng Minh Hội các Hội Hội Lâm đã bỏ bỏ một chức Hội, để trở thành Việt Nam Đảng Lập Đảng Minh, gọi tắt Việt Minh, một tổ chức võ trang tuyên truyền và vũ khí do Trung Cộng cấp phát và cán bộ do Trung Cộng đào tạo.

Vào thành lập một trường Việt Minh, Võ Nguyên Giáp đã viết như sau:

«Tháng 5 /1941, Nguyễn Chí Minh Hội Nghị Trung ương lần thứ 8 [...] Hội Nghị đưa ra chức trường thành lập một trường riêng lấy tên là Một Trường Việt Nam Đảng Lập Đảng Minh, gọi tắt là Một Trường Việt Minh» (Tư Tưởng Hồ Chí Minh Và Con Đường Cách Mạng VN, tr. 32),

Nguyễn Chí Minh, là Nguyễn Ái Quốc, tức Hồ Chí Minh. Trường và sau Võ Nguyên Giáp,, các tài liệu Việt Cộng cũng viết như vậy.

Lời bàn Mao Tôn Cộng Đảng Sáng Suốt Các Cấp VIP KK Chánh Án Tòa Quốc Tòa Tối Cao Pháp Viện Đình Tân Kiến Quốc Nhân Đảng Rác Rệp Cinéma REX Trường Hội Đảng ở Sài Gòn Ngày Xưa

Trong đảng CSVN, Võ Nguyên Giáp, cùng Đảng Thái Mai (bỏ bỏ của họ sau này), và Hoàng Minh Giám, là những người có học thức.

Cả ba người là cựu giáo sư trường trung học Thăng Long (Hà Nội) ngày xưa. Cả ba đã đi theo cộng sản. Và cả ba rất hèn. Nhất là Võ Nguyên Giáp.

Trong vụ tên trường VC Hoàng Văn Thái, người đứng đầu Võ Nguyên Giáp che giấu và cất nhắc (nghe nói còn là thông gia với Võ Nguyên Giáp) bỏ bỏ Lê Đức Thọ Lê Duẩn ám hại, Võ Nguyên Giáp đã không dám hé răng. Năm 2002, bỏ bỏ thân yêu bỏ bỏ Lê Khả Phiêu công khai học thức. Y cũng không dám hé răng.

Cựu Trường Bí Thư Đảng CSVN Đệ Ngũ i-tức đảng chí Nguyễn Cộng ngày xưa làm nghề học sinh trường bỏ bỏ người ta vác dao ruốt vì học sinh chết học của người ta-rất hoan nghênh học sinh rớt sáng suốt này các cấp VIP KK.

C<sub>2</sub>u T<sub>2</sub>ng Bí Th<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub> M<sub>2</sub> i còn cho bi<sub>2</sub>t: gi<sub>2</sub>a th<sub>2</sub>p niên 1990, Võ Nguyên Giáp b<sub>2</sub> b<sub>2</sub>n Lê Kh<sub>2</sub> Phiêu làm nh<sub>2</sub>c. Đ<sub>2</sub> v<sub>2</sub>t v<sub>2</sub>t uy tín, Võ Nguyên Giáp đã vi<sub>2</sub>t quy<sub>2</sub>n «T<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ng H<sub>2</sub> Chí Minh Và Con Đ<sub>2</sub>ng Cách M<sub>2</sub>nh». Trong quy<sub>2</sub>n sách <sub>2</sub>y (xu<sub>2</sub>t b<sub>2</sub>n năm 1997), Võ Nguyên Giáp vi<sub>2</sub>t bác H<sub>2</sub> lúc bé ph<sub>2</sub>i b<sub>2</sub> em đi xin s<sub>2</sub>a xin ăn, tu<sub>2</sub>ng r<sub>2</sub>ng vi<sub>2</sub>t nh<sub>2</sub> v<sub>2</sub>y là đ<sub>2</sub> cao Bác. Võ Nguyên Giáp đã b<sub>2</sub> c<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>ng ch<sub>2</sub>i nh<sub>2</sub> con chó. B<sub>2</sub>n Lê Kh<sub>2</sub> Phiêu đã xuýt t<sub>2</sub>t vào m<sub>2</sub>t V<sub>2</sub> Nguyên Giáp.

Cũng trong cu<sub>2</sub>n sách đó, trang 247, Võ Nguyên Giáp còn vi<sub>2</sub>t r<sub>2</sub>ng các nhà văn hoá c<sub>2</sub>a đ<sub>2</sub>ng đã phát hi<sub>2</sub>n 6000 (sáu ngàn) g<sub>2</sub>ng t<sub>2</sub>t c<sub>2</sub>a bác H<sub>2</sub> đ<sub>2</sub> l<sub>2</sub>i .Đ<sub>2</sub>t m<sub>2</sub>, c<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>ng ph<sub>2</sub>i b<sub>2</sub>t mũi. N<sub>2</sub>nh Bác, mà n<sub>2</sub>nh quá ,ch<sub>2</sub> làm trò h<sub>2</sub>.

Cũng trong cu<sub>2</sub>n sách đó, trang 249, Võ Nguyên Giáp còn vi<sub>2</sub>t :

«Năm 1990, k<sub>2</sub> ni<sub>2</sub>m 100 năm ngày sinh c<sub>2</sub>a H<sub>2</sub> Chí Minh-- t<sub>2</sub> ch<sub>2</sub>c Văn Hoá Và Giáo D<sub>2</sub>c Th<sub>2</sub> Gi<sub>2</sub>i UNESCO (United Nations Educational Scientific and Cultural Organisation ) đã tôn vinh Ng<sub>2</sub> òi là «V<sub>2</sub> Anh Hùng gi<sub>2</sub>i phóng dân t<sub>2</sub>c c<sub>2</sub>a Vi<sub>2</sub>t Nam và là nhà văn hoá ki<sub>2</sub>t xu<sub>2</sub>t...» Theo C<sub>2</sub>u T<sub>2</sub>ng Bí Th<sub>2</sub> Ho<sub>2</sub>n L<sub>2</sub>n Đ<sub>2</sub> M<sub>2</sub> i, thì Võ Nguyên Giáp l<sub>2</sub>i vi<sub>2</sub>t l<sub>2</sub>o. Năm đó (1990), qu<sub>2</sub> th<sub>2</sub>t có v<sub>2</sub> UNESCO đ<sub>2</sub>nh tôn vinh Bác là nhà văn hoá ki<sub>2</sub>t xu<sub>2</sub>t, nh<sub>2</sub>ng l<sub>2</sub>ng y h<sub>2</sub>i ngo<sub>2</sub>i ch<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>i. L<sub>2</sub> Ng<sub>2</sub> y h<sub>2</sub>i ngo<sub>2</sub>i đã kéo nhau đ<sub>2</sub>n bi<sub>2</sub>u tình la l<sub>2</sub>i tru<sub>2</sub>c H<sub>2</sub>i Ngh<sub>2</sub> UNESCO t<sub>2</sub>i Gi<sub>2</sub> Ne V<sub>2</sub>, và đ<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>o H<sub>2</sub> Chí Minh. Sau đó, UNESCO đã nhìn th<sub>2</sub>y s<sub>2</sub> th<sub>2</sub>t, và rút l<sub>2</sub>i ý đ<sub>2</sub>nh tôn vinh Bác, và xin l<sub>2</sub>i l<sub>2</sub>ng y. Đ<sub>2</sub>t m<sub>2</sub> l<sub>2</sub>ng y.

Th<sub>2</sub> mà Võ Nguyên Giáp dám vi<sub>2</sub>t r<sub>2</sub>ng bác đã đ<sub>2</sub>c UNESCO tôn vinh.

Ngoài ra, t<sub>2</sub> sách giáo khoa c<sub>2</sub>a đ<sub>2</sub>ng và nhà n<sub>2</sub>c có quy<sub>2</sub>n sách mang tên ««Nguy<sub>2</sub>n Ái Qu<sub>2</sub>c-H<sub>2</sub> Chí Minh, Nh<sub>2</sub>ng Tác Ph<sub>2</sub>m Tiêu Bi<sub>2</sub>u ( Nxb Giáo D<sub>2</sub>c, xu<sub>2</sub>t b<sub>2</sub>n ngày 1 tháng 1 năm 2000, thành ph<sub>2</sub> H<sub>2</sub> Chí Minh) . Quy<sub>2</sub>n sách giáo khoa này cũng trích đ<sub>2</sub>n Võ Nguy<sub>2</sub>n Giáp, và l<sub>2</sub>n ti<sub>2</sub>ng ca t<sub>2</sub>ng Bác đã đ<sub>2</sub>c UNESCO vinh danh là nhà văn hoá ki<sub>2</sub>t xu<sub>2</sub>t c<sub>2</sub>a th<sub>2</sub> k<sub>2</sub> 20. Trang 14 c<sub>2</sub>a quy<sub>2</sub>n sách đó vi<sub>2</sub>t nh<sub>2</sub> sau (nguyên văn):

« Năm 1990, T<sub>2</sub> Ch<sub>2</sub>c Văn Hoá Giáo D<sub>2</sub>c Khoa H<sub>2</sub>c Liên H<sub>2</sub>ip Qu<sub>2</sub>c (UNESCO) đã trao t<sub>2</sub>ng Ch<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ch H<sub>2</sub> Chí Minh danh hi<sub>2</sub>u danh nhân văn hoá th<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>i, và đã long tr<sub>2</sub>ng k<sub>2</sub> ni<sub>2</sub>m 100 năm sinh c<sub>2</sub>a Ng<sub>2</sub> i.»

Đ<sub>2</sub>t m<sub>2</sub>, toàn là b<sub>2</sub>p.

Theo C<sub>2</sub>u T<sub>2</sub>ng Bí Th<sub>2</sub> Ho<sub>2</sub>n L<sub>2</sub>n Đ<sub>2</sub> M<sub>2</sub> i, đã đi theo Bác, thì th<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>o nào mà không hèn, không b<sub>2</sub>p b<sub>2</sub>m. Càng có h<sub>2</sub>c càng hèn, càng b<sub>2</sub>p b<sub>2</sub>m. Võ nguyên Giáp là thí đ<sub>2</sub>.

C<sub>o</sub>u T<sub>o</sub>ng Bí Th<sub>o</sub> Ho<sub>n</sub> L<sub>n</sub> Đ<sub>o</sub> M<sub>o</sub>i g<sub>i</sub> bi<sub>u</sub> c<sub>o</sub> Vip KK quy<sub>n</sub>» T<sub>o</sub> T<sub>o</sub>ng H<sub>o</sub> Chí Minh» c<sub>o</sub>a Võ Nguyên Giáp, kèm hai *câu ca dao đ<sub>u</sub>c truy<sub>n</sub> t<sub>o</sub>ng trong dân gian khi Võ Nguyên Giáp b<sub>o</sub>n Lê Đ<sub>o</sub>c Th<sub>o</sub> h<sub>o</sub> t<sub>o</sub>ng công tác xu<sub>o</sub>ng làm Ch<sub>o</sub> T<sub>o</sub>ch U<sub>o</sub> Ban H<sub>o</sub>n Ch<sub>o</sub> Sinh Đ<sub>o</sub> Nhà N<sub>o</sub>c:*

«Ngày x<sub>o</sub>a đ<sub>o</sub>i t<sub>o</sub>ng công đ<sub>o</sub>n  
Bây giờ đ<sub>o</sub>i t<sub>o</sub>ng canh *l<sub>n</sub> c<sub>o</sub>n cu.*

và:

«Ngày x<sub>o</sub>a đ<sub>o</sub>i t<sub>o</sub>ng c<sub>o</sub>m quân  
Bây giờ đ<sub>o</sub>i t<sub>o</sub>ng t<sub>o</sub>t qu<sub>o</sub>n ch<sub>o</sub> em»

CHU<sub>o</sub>NG CH<sub>o</sub>ÍN: B<sub>o</sub>n Chúc Th<sub>o</sub> S<sub>o</sub> Hai - H<sub>o</sub> Chí Minh Ch<sub>o</sub>y T<sub>o</sub>i Tru<sub>o</sub>c L<sub>o</sub>ch S<sub>o</sub>  
H<sub>o</sub> Chí Minh ch<sub>o</sub>t ngày 20 tháng 9 / 1969, và đ<sub>o</sub>c phát tang ngày 3 tháng 9 / 1969. Y đ<sub>o</sub> l<sub>o</sub>i m<sub>o</sub>t b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> trong đó y k<sub>o</sub> công lao c<sub>o</sub>a y và c<sub>o</sub>a đ<sub>o</sub>ng CSVN đ<sub>o</sub>i v<sub>o</sub>i dân t<sub>o</sub>c. Y vui m<sub>o</sub>ng sắp đ<sub>u</sub>c v<sub>o</sub>i thánh t<sub>o</sub> Các Mác. Y căn đ<sub>o</sub>n đ<sub>o</sub>ng viên các c<sub>o</sub>p ph<sub>o</sub>i «gi<sub>o</sub> gìn đ<sub>o</sub>ng nh<sub>o</sub> gi<sub>o</sub> gìn con ng<sub>o</sub>i c<sub>o</sub>a m<sub>o</sub>t «.

B<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> nói trên -g<sub>o</sub>i là b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 1--đ<sub>o</sub>c Vi<sub>o</sub>t C<sub>o</sub>ng tôn sùng nh<sub>o</sub> thánh kinh c<sub>o</sub>a đ<sub>o</sub>ng.

Ngoài b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 1 nói trên, cu<sub>o</sub>i th<sub>o</sub>p niên 1980, ng<sub>o</sub>i ta thấy xu<sub>o</sub>t hi<sub>o</sub>n *Pháp m<sub>o</sub>t b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 2, đ<sub>o</sub> ngày 14/ 8/1969, nói là do H<sub>o</sub> Chí Minh vi<sub>o</sub>t đ<sub>o</sub> l<sub>o</sub>i cho đ<sub>u</sub>a con gái lai Pháp c<sub>o</sub>a y.*

Trong b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 2 này, y ph<sub>o</sub> nh<sub>o</sub>n b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 1. Ch<sub>o</sub>ng nh<sub>o</sub>ng th<sub>o</sub>, y còn vi<sub>o</sub>t rõ: y h<sub>o</sub>i h<sub>o</sub>n đ<sub>o</sub> đi theo c<sub>o</sub>ng s<sub>o</sub>n làm h<sub>o</sub>i đ<sub>o</sub>t n<sub>o</sub>c.

Năm 1986, m<sub>o</sub>t ng<sub>o</sub>i Pháp bi<sub>u</sub> tôi, Nguy<sub>n</sub> văn Ch<sub>o</sub>c, b<sub>o</sub>n sao chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 2 này, kèm bút t<sub>o</sub> c<sub>o</sub>a H<sub>o</sub> Chí Minh.

N<sub>o</sub>u tôi không l<sub>o</sub>m, thì b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 2 này cũng đ<sub>o</sub>c ph<sub>o</sub> bi<sub>u</sub>n trên m<sub>o</sub>t t<sub>o</sub> báo ti<sub>o</sub>ng Vi<sub>o</sub>t *h<sub>o</sub>i ngo<sub>o</sub>i, h<sub>o</sub>i cu<sub>o</sub>i th<sub>o</sub>p niên 1980.*

Đ<sub>o</sub>i đây, tôi xin đ<sub>o</sub>ng l<sub>o</sub>i nguyên văn b<sub>o</sub>n chúc th<sub>o</sub> s<sub>o</sub> 2 c<sub>o</sub>a H<sub>o</sub> chí Minh, nh<sub>o</sub> m<sub>o</sub>t tài li<sub>u</sub> :  
(\* )

«Th<sub>o</sub>i x<sub>o</sub>a, *o* bên Trung Qu<sub>o</sub>c, ng<sub>o</sub>i ta th<sub>o</sub>ng nói con chim tr<sub>o</sub>c khi ch<sub>o</sub>t thì ti<sub>o</sub>ng kêu th<sub>o</sub>ng, con ngu<sub>o</sub>i tr<sub>o</sub>c khi ch<sub>o</sub>t thì l<sub>o</sub>i nói ph<sub>o</sub>i. Tôi t<sub>o</sub> xét mình ch<sub>o</sub>ng còn s<sub>o</sub>ng bao lâu n<sub>o</sub>a, nên c<sub>o</sub> g<sub>o</sub>ng vi<sub>o</sub>t di chúc này, mong r<sub>o</sub>ng nh<sub>o</sub>ng đ<sub>o</sub>u vi<sub>o</sub>t ra không ph<sub>o</sub>i là nh<sub>o</sub>ng đ<sub>o</sub>u sai qu<sub>o</sub>y.

V<sub>o</sub>a m<sub>o</sub>i đây, Lê Du<sub>o</sub>n có đ<sub>o</sub> v<sub>o</sub>i Tr<sub>o</sub>n Qu<sub>o</sub>c Hoàn t<sub>o</sub>i g<sub>o</sub>p tôi, bu<sub>o</sub>c tôi ph<sub>o</sub>i vi<sub>o</sub>t b<sub>o</sub>n di chúc theo ý h<sub>o</sub>. Tôi đ<sub>o</sub> vi<sub>o</sub>t, mà trong b<sub>o</sub>ng thì t<sub>o</sub>m t<sub>o</sub>c vô cùng. Nay tôi vi<sub>o</sub>t thêm di chúc này, xin coi là chính th<sub>o</sub>c. Ngoài ra tôi không nh<sub>o</sub>n b<sub>o</sub>t c<sub>o</sub> di chúc nào khác là c<sub>o</sub>a mình. Tôi *o*c mong m<sub>o</sub>t ngày nào đó di chúc tôi đ<sub>o</sub>ng vi<sub>o</sub>t đây s<sub>o</sub> đ<sub>o</sub>c m<sub>o</sub>i ng<sub>o</sub>i bi<sub>o</sub>t t<sub>o</sub>i, thì *o* th<sub>o</sub> gi<sub>o</sub>i bên kia tôi m<sub>o</sub>i đ<sub>o</sub>c tho<sub>o</sub> lòng.

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguy<sub>2</sub>n văn Ch<sub>2</sub>c  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

Tôi v<sub>2</sub>n con nhà nghèo, nh<sub>2</sub>ng t<sub>2</sub> bé đã nuôi m<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>o l<sub>2</sub>n s<sub>2</sub>n hà, mà đem l<sub>2</sub>i v<sub>2</sub> vang cho nòi gi<sub>2</sub>ng, nên tôi bôn ba h<sub>2</sub>i ngo<sub>2</sub>i bao nhiêu năm không h<sub>2</sub> qu<sub>2</sub>n ng<sub>2</sub>i khó khăn gian kh<sub>2</sub>, vào tù ra khám, ch<sub>2</sub> mong có ngày T<sub>2</sub> Qu<sub>2</sub>c ta đ<sub>2</sub>c l<sub>2</sub>p gi<sub>2</sub>u m<sub>2</sub>nh, dân t<sub>2</sub>c ta h<sub>2</sub>nh phúc t<sub>2</sub> do.

Tôi thu<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>c l<sub>2</sub>ch s<sub>2</sub> n<sub>2</sub>c Vi<sub>2</sub>t Nam ta, th<sub>2</sub>y ông Tr<sub>2</sub>n Th<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub> là m<sub>2</sub>t tay hào ki<sub>2</sub>t hi<sub>2</sub>m có trên đ<sub>2</sub>i, đã không qu<sub>2</sub>n ng<sub>2</sub>i làm vi<sub>2</sub>c ác, làm ph<sub>2</sub>n mà gây nên c<sub>2</sub> nghi<sub>2</sub>p hi<sub>2</sub>n hách c<sub>2</sub>a nhà Tr<sub>2</sub>n, đ<sub>2</sub>i i gi<sub>2</sub>c Nguyên, đem l<sub>2</sub>i vinh quang cho c<sub>2</sub> dân t<sub>2</sub>c v<sub>2</sub> c<sub>2</sub> hai m<sub>2</sub>t v<sub>2</sub>n minh và đ<sub>2</sub>i s<sub>2</sub>ng. Không l<sub>2</sub>ng s<sub>2</sub>c mình, không đo tài mình, tôi đã hành đ<sub>2</sub>ng nh<sub>2</sub> ông Tr<sub>2</sub>n Th<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub>, nên đ<sub>2</sub>t n<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>i tan nát, nhân dân ta m<sub>2</sub>i điêu linh mà đ<sub>2</sub>u mình thì n<sub>2</sub>ng n<sub>2</sub> không bi<sub>2</sub>t bao nhiêu t<sub>2</sub>i ác không th<sub>2</sub> nào tha th<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>c.

Cái nh<sub>2</sub>m tai h<sub>2</sub>i nh<sub>2</sub>t c<sub>2</sub>a tôi là đi theo c<sub>2</sub>ng s<sub>2</sub>n Mác Xít mà không bi<sub>2</sub>t là ch<sub>2</sub> nghiã này đ<sub>2</sub>n đ<sub>2</sub>n tr<sub>2</sub> thành l<sub>2</sub>c h<sub>2</sub>u và ph<sub>2</sub>n đ<sub>2</sub>ng, nh<sub>2</sub>ng ngu<sub>2</sub>i theo Mác Xít ch<sub>2</sub> là gi<sub>2</sub>b<sub>2</sub>, đ<sub>2</sub> đánh l<sub>2</sub>à giai cấp nghèo mà c<sub>2</sub>p l<sub>2</sub>y chánh quy<sub>2</sub>n cho n<sub>2</sub>c Nga.

Tôi cũng ngay tình mà dùng nh<sub>2</sub>ng ng<sub>2</sub>i h<sub>2</sub>p tác v<sub>2</sub>i mình. Tôi c<sub>2</sub> t<sub>2</sub>ng nh<sub>2</sub>ng ng<sub>2</sub>i đó quý yêu tôi, đ<sub>2</sub>u ng<sub>2</sub> h<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>u là m<sub>2</sub>t thám c<sub>2</sub>a Nga, vây quanh tôi ch<sub>2</sub> là đ<sub>2</sub> ki<sub>2</sub>m soát tôi, khéo léo h<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>n tôi đi theo con đ<sub>2</sub>ng n<sub>2</sub>c Nga đã v<sub>2</sub>ch s<sub>2</sub>n. H<sub>2</sub> đ<sub>2</sub> cao và tăng b<sub>2</sub>c tôi đ<sub>2</sub> khi nào tôi làm đ<sub>2</sub>u gì đ<sub>2</sub>c ác thì tôi ph<sub>2</sub>i chi<sub>2</sub> h<sub>2</sub>t trách nhi<sub>2</sub>m v<sub>2</sub>i dân t<sub>2</sub>c. Nhi<sub>2</sub>u khi h<sub>2</sub> quy<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub>nh mà không h<sub>2</sub> cho tôi hay bi<sub>2</sub>t gì, nh<sub>2</sub> v<sub>2</sub> C<sub>2</sub>i Cách Đi<sub>2</sub>n Đi<sub>2</sub> B<sub>2</sub>c Vi<sub>2</sub>t bây gi<sub>2</sub> nhân dân còn nguy<sub>2</sub>n ru<sub>2</sub> oán trách tôi không bi<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub> đâu cho h<sub>2</sub>t. Dù sao thì tôi v<sub>2</sub>n là ng<sub>2</sub>i có t<sub>2</sub>i, tôi không dám ch<sub>2</sub>i cãi, ch<sub>2</sub> dám mong l<sub>2</sub>ch s<sub>2</sub> sau này xét k<sub>2</sub> cho tôi mà đ<sub>2</sub>ng lên án tôi quá n<sub>2</sub>ng n<sub>2</sub>. Đ<sub>2</sub>u năm 1963, h<sub>2</sub>i đó tôi còn ch<sub>2</sub>a b<sub>2</sub> bao vây ch<sub>2</sub>t ch<sub>2</sub> quá, tôi có nh<sub>2</sub> m<sub>2</sub>y ông thu<sub>2</sub>c U<sub>2</sub> H<sub>2</sub>i Ki<sub>2</sub>m Soát Qu<sub>2</sub>c T<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub>nh Chi<sub>2</sub>n chuy<sub>2</sub>n vào Nam B<sub>2</sub> hai cành đào l<sub>2</sub>n r<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub>p đ<sub>2</sub> t<sub>2</sub>ng c<sub>2</sub> Ngô Đ<sub>2</sub>nh Di<sub>2</sub>m, kèm theo m<sub>2</sub>t b<sub>2</sub>c th<sub>2</sub>. Trong b<sub>2</sub>c th<sub>2</sub>, tôi chân tình yêu c<sub>2</sub>u c<sub>2</sub> Ngô cùng tôi th<sub>2</sub>o lu<sub>2</sub>n trong tình anh em, đ<sub>2</sub> hai bên cùng lo cho dân hai mi<sub>2</sub>n, trên căn b<sub>2</sub>n thi đua làm cho dân gi<sub>2</sub>u n<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>nh. theo đ<sub>2</sub>ng l<sub>2</sub>i riêng c<sub>2</sub>a t<sub>2</sub>ng ng<sub>2</sub>i.

Truy<sub>2</sub>n na<sub>2</sub> v<sub>2</sub> l<sub>2</sub> ra, c<sub>2</sub> Ngô b<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>t<sub>2</sub> trong Nam, còn <sub>2</sub> ngoài B<sub>2</sub>c tôi b<sub>2</sub> ki<sub>2</sub>m soát r<sub>2</sub>t kh<sub>2</sub>t khe, không có quy<sub>2</sub>n quy<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub>nh gì n<sub>2</sub>a c<sub>2</sub>. Đáng l<sub>2</sub> ra thì tôi b<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>t ngay t<sub>2</sub> h<sub>2</sub>i đó r<sub>2</sub>i, nh<sub>2</sub>ng tên tôi còn đ<sub>2</sub>c th<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>i bi<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub>n, nên h<sub>2</sub> còn ph<sub>2</sub>i l<sub>2</sub>i đ<sub>2</sub>ng mà đ<sub>2</sub> cho tôi s<sub>2</sub>ng thêm. Tôi đã già, râu tóc đã b<sub>2</sub>c mà còn ph<sub>2</sub>i s<sub>2</sub>ng trong c<sub>2</sub>nh ng<sub>2</sub>c tù, c<sub>2</sub> nghi<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>n đ<sub>2</sub>u này là tôi <sub>2</sub>a n<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>t. H<sub>2</sub> không gi<sub>2</sub>t tôi nh<sub>2</sub>ng sai ông bác sĩ Tôn Th<sub>2</sub>t Tùng cho u<sub>2</sub>ng thu<sub>2</sub>c đ<sub>2</sub>c, đ<sub>2</sub> tôi không th<sub>2</sub> đi đâu n<sub>2</sub>a, mà cũng không th<sub>2</sub> tiếp xúc v<sub>2</sub>i nh<sub>2</sub>ng ng<sub>2</sub>i mà tôi mu<sub>2</sub>n ti<sub>2</sub>p xúc. Tôi ch<sub>2</sub>a ch<sub>2</sub>t ngay, nh<sub>2</sub>ng là ch<sub>2</sub>t l<sub>2</sub>n ch<sub>2</sub>t mòn, <sub>2</sub> bi<sub>2</sub>t l<sub>2</sub>p m<sub>2</sub>t n<sub>2</sub>i đ<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>i ngày t<sub>2</sub>t th<sub>2</sub>.

Th<sub>2</sub>t cũng ti<sub>2</sub>c, khi v<sub>2</sub> già, bi<sub>2</sub>t mình sai l<sub>2</sub>m, mu<sub>2</sub>n chu<sub>2</sub>c l<sub>2</sub>i mà không đ<sub>2</sub>c n<sub>2</sub>a.

Tr<sub>2</sub>c khi viết ph<sub>2</sub>n cu<sub>2</sub>i di chúc, tôi xin thú nh<sub>2</sub>n tôi không ph<sub>2</sub>i th<sub>2</sub>n thánh gì, nên khi còn s<sub>2</sub>ng cũng đ<sub>2</sub> b<sub>2</sub>y tình nh<sub>2</sub> kinh nhà Ph<sub>2</sub>t đã đ<sub>2</sub>c p. Tôi không có v<sub>2</sub>, nh<sub>2</sub>ng cũng có đ<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub>á con gái lai Pháp. Tôi <sub>2</sub>c mong con gái tôi khi đ<sub>2</sub>c đ<sub>2</sub>c t<sub>2</sub> di chúc này s<sub>2</sub> tha th<sub>2</sub> cho tôi không đ<sub>2</sub> b<sub>2</sub>n ph<sub>2</sub>n làm cha, nh<sub>2</sub>ng ph<sub>2</sub> t<sub>2</sub> tình thâm, tôi luôn luôn nh<sub>2</sub> t<sub>2</sub>i con gái tôi v<sub>2</sub>i muôn v<sub>2</sub>n âu y<sub>2</sub>m.

Ai cũng t<sub>2</sub>ng tôi là con ng<sub>2</sub>i vô th<sub>2</sub>n, nh<sub>2</sub>ng riêng Đ<sub>2</sub>c Cha Lê H<sub>2</sub>u T<sub>2</sub> thì bi<sub>2</sub>t tôi r<sub>2</sub>t tin có Đ<sub>2</sub>ng T<sub>2</sub>o Hoá. Vì tin có ông Tr<sub>2</sub>i nên tôi xin kh<sub>2</sub>n c<sub>2</sub>u cho n<sub>2</sub>c ta và các n<sub>2</sub>c C<sub>2</sub>ng S<sub>2</sub>n khác trên th<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>i s<sub>2</sub>m thoát ách C<sub>2</sub>ng S<sub>2</sub>n. Tôi cũng xin ông Tr<sub>2</sub>i cho t<sub>2</sub> di chúc này có ngày đ<sub>2</sub>c ph<sub>2</sub> biến kh<sub>2</sub>p n<sub>2</sub>i.

Cu<sub>2</sub>i cùng, tôi xin l<sub>2</sub>y Ki<sub>2</sub>u m<sub>2</sub>n t<sub>2</sub>m hai câu th<sub>2</sub> c<sub>2</sub>a c<sub>2</sub> Nguy<sub>2</sub>n Du đ<sub>2</sub> t<sub>2</sub> lòng h<sub>2</sub>i h<sub>2</sub>n tr<sub>2</sub>c đ<sub>2</sub>ng Cao Xanh:

«R<sub>2</sub>ng con bi<sub>2</sub>t t<sub>2</sub>i đã nhi<sub>2</sub>u

Đ<sub>2</sub>u r<sub>2</sub>ng s<sub>2</sub>m sét buá rìu cũng cam»

Ngày 14 /8/1969

## Hồ Chí Minh

Lời bàn Mao Tôn Công Nhân Sáng Suốt Cộng Sản Vip KK Chánh Án Tố Quốc Tố Pháp Đình Tân Kiên Công Nhân Đảng Rác Rệp Cinê Rex Đảng Nhân Đảng Đeo Ngày Xưa  
Lời bàn mới

Trong bản chúc thọ số 2 nói trên, Hồ Chí Minh xưng tôi và viết « tôi con nhà nghèo, nhưng tôi bé đã nuôi mạng đời tôi nên hà, mà đem tôi vào vãng cho nòi giống, nên tôi bốn ba hời ngoi bao nhiêu năm không học quynh nghiệp khó khăn gian khổ, vào tù ra khám, chỉ mong có ngày tự do ta đời lập gia đình, dân tộc ta hạnh phúc tự do».  
Hồ Chí Minh viết bản chúc thọ đó năm 1969. Trong bản chúc thọ, y viết dù nhậm chức y nộp đơn xin vào học trường Thuộc Địa Pháp năm 1911.

### Lời bàn hai

Hầu hết những không muốn nói là tất cả --nhưng tên đầu sự Việt Công Cao cấp đầu tư hực cụ ly cu leo trộm cắp, và con nhà khố rách áo ôm. Chúng nó đi theo công sản vì không còn con đường tiến thân nào khác. Nhưng trong tiểu sử học chúc thọ thì chúng đéo nào cũng phét lác rằng mình đi theo cách mạng vì muốn mau tìm được lập nghiệp cho Tố Quốc. Đó cũng là trường hợp cá tên chó đẻ Hồ Chí Minh.

### Lời bàn ba

Nhưng trừ cái tên rùng rợn Địch Đồn Lý Bá Sĩ, cục tiêu thụ kháng chiến 1945, cục đầu tư rình rập 1953-1956, cục đàn áp văn nghệ sĩ năm 1956, và dâng đời Hoàng Sa cho Bắc Kinh, cục chiến tranh xâm lược Miền Nam VN, và giết và chôn sống đảng bào hời Tố Tố Thân Hu, v.v.. Tất cả những cái ác đó cũng như muôn vàn cái ác khác, đều do bàn tay Hồ Chí Minh. Nhưng trong bản chúc thọ số 2, Hồ Chí Minh đời đời cho người khác.  
Cục Tố Tố Bí Thủ đảng CSVN Địch Đồn -- tất cả đảng chí Nguyễn Công ngày xưa làm nghề học lập nghiệp bằng nghề ta vác dao rết vì học chết lập nghiệp ta-rết đảng ý với những lời bàn rất sáng suốt cộng cộng VIP KK.  
Cục Tố Tố Bí Thủ học lập Địch Đồn không quynh quyết bản chúc thọ thì hai là cá bác Hồ.  
Nhưng quynh quyết: chỉ viết trong chúc thọ là cá Bác Hồ, luận điệu trong chúc thọ là cá bác Hồ. Với Lê Duẩn Lê Đức Thọ đàn áp bác Hồ trong 2 năm cục cùng cá đời bác Hồ, là truyc có thết. Với Bác sĩ Tôn thết Tùng cũng là truyc có thết.

Cục Tố Tố Bí Thủ Học Lập Địch Đồn còn nói: trong bản chúc thọ số 2 này, bác Hồ tôi với tôi á con gái lai Pháp, vì bác đã không làm bản phn mới người cha. Đời mẹ, làm như bác chỉ

có một đứa con hoang. Theo cách thông bí thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh, thì con hoang của bác, thông đen, và là thông của đen, Marốc, Tiêm La, Tàu, Việt Nam, đem đui c trung đui. Bác còn là một tên dân đảng chuyên môn mò về của đảng chí và của cán bộ. Cậu Thông bí thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh rất cảm ơn Trại Phốt: về của đảng chí ngày xưa làm nghề đui thùng và sinh, một lần rằng hô và quá xu. Nếu không, cũng đã bỏ bác mò rồi.

Cậu Thông Bí Thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh cũng nhắc đến chuyện đi Phát Diệm của Bác thăm Giám Mục Lê Hữu Thọ năm 1946. Năm đó, Võ Nguyên Giáp có đi theo Bác; khi về đã kể chuyện rồi.

Võ Nguyên Giáp kể: trước đám đông ở Phốt ng Đình Phát Diệm, Bác giơ cao tay hô to «Hoan Hô Đui Chúa». Đảng bào công giáo Phát Diệm ôm bưng cậu. Thủ t là vô lý với Bác. Bác còn lần thông xin Giám Mục Lê Hữu Thọ làm phép rửa tội ngay cho Bác, để Bác trở thành người Công giáo. Nhưng Giám Mục Lê Hữu Thọ bỏ Bác phép rửa tội 6 tháng mới đui c chi phép rửa. Đảng bào có một đã về tay hoan hô Giám Mục..

Cậu Thông Bí Thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh còn kể: Trước Giáp Ng (1954) Bác Hồ gọi mời Giám Mục Lê Hữu Thọ một cảnh đào và khuyên Giám Mục nên ở lại Phát Diệm, đừng đi về Nam. Nhưng Đui Chúa chuồn bỏ thông, Giám Mục Lê Hữu Thọ đã lãnh đui con chiên bỏ đi về Nam. Cậu Thông Bí Thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh quy: Giám Mục Lê mà ở lại thì thủ nào cũng bỏ Bác cho đi trại cải tạo Lý Bá Sơn hoặc Đui Đui thủ về về đã đui cho đảng bào Công Giáo Phát Diệm làm nhóc Bác năm 1946.

Cậu Thông Bí Thủ họ Nguyễn Đệ Mạnh còn nói: chúng tôi đã đi theo Bác thì thủ ng đeo nào mà chui lu manh cu ly cu leo thông me. Nhưng so với Bác thì đui t m, chui a thủ m vào đầu.

## CHƯƠNG MỘT: KỊCH LUẬN

Quyển tiểu sử tên gọi của Hồ Chí Minh của tôi, đây là hủ t. Nhưng cuốn một kịch luận. Trước khi kịch luận, tôi xin minh xác với bạn đui c, nhứt là các bạn trẻ.

Tôi không phải là một sĩ gia. Sĩ gia phải khách quan,, không đui c vi t theo cái chui quan của mình.

Riêng tôi, tôi đã vi t theo lập trường chui quan của tôi. Lập trường của một cựu chỉ hui sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, và lập trường của một kẻ ôm hoài bão đui c nui gót ngui xi a: Phạm Hồng Thái, Nguyễn Thái Học, Phan Bội Châu, v, v..

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguy<sup>o</sup>n văn Ch<sup>o</sup>c  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

Vi<sup>o</sup>t v<sup>o</sup> tên chó đ<sup>o</sup> H<sup>o</sup> Chí Minh, tôi đã đ<sup>o</sup> trên hai lo<sup>o</sup>i tài li<sup>o</sup>u.  
Tài li<sup>o</sup>u c<sup>o</sup>a L<sup>o</sup>ch S<sup>o</sup> vi<sup>o</sup>t hoa, t<sup>o</sup>c tài li<sup>o</sup>u c<sup>o</sup>a nh<sup>o</sup>ng s<sup>o</sup> gia ngo<sup>o</sup>i qu<sup>o</sup>c.  
Và tài li<sup>o</sup>u c<sup>o</sup>a l<sup>o</sup>ch s<sup>o</sup> không vi<sup>o</sup>t hoa, t<sup>o</sup>c tài li<sup>o</sup>u c<sup>o</sup>a Vi<sup>o</sup>t C<sup>o</sup>ng. Ph<sup>o</sup>n l<sup>o</sup>n nh<sup>o</sup>ng tài li<sup>o</sup>u hi<sup>o</sup>m  
có này đã do ng<sup>o</sup>i b<sup>o</sup>n tr<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a tôi, nhà văn Nguy<sup>o</sup>n Th<sup>o</sup> Khanh, cung c<sup>o</sup>p.  
Bây gi<sup>o</sup>, tôi xin tr<sup>o</sup> l<sup>o</sup>i cu<sup>o</sup>n ti<sup>o</sup>u s<sup>o</sup> H<sup>o</sup> Chí Minh c<sup>o</sup>a tôi.

M<sup>o</sup>t k<sup>o</sup> xu<sup>o</sup>t thân t<sup>o</sup> gia đình nghèo m<sup>o</sup>t, đi ăn xin, th<sup>o</sup>t h<sup>o</sup>c cu ly cu leo, đã tr<sup>o</sup> thành ch<sup>o</sup> t<sup>o</sup>ch  
m<sup>o</sup>t n<sup>o</sup>c và đ<sup>o</sup>c nhi<sup>o</sup>u sách v<sup>o</sup> Tây Ph<sup>o</sup>ng ca t<sup>o</sup>ng .  
Đó là H<sup>o</sup> Chí Minh.  
Ph<sup>o</sup>i nhìn nh<sup>o</sup>n : H<sup>o</sup> Chí Minh thông minh và m<sup>o</sup>u l<sup>o</sup>c . R<sup>o</sup>t ti<sup>o</sup>c: vì sinh ra t<sup>o</sup> m<sup>o</sup>t gia đình h<sup>o</sup>  
c<sup>o</sup>p nghèo kh<sup>o</sup>, và vì háo danh,, y đã tr<sup>o</sup> thành m<sup>o</sup>t tên vô l<sup>o</sup>i, ph<sup>o</sup>n b<sup>o</sup>i dân t<sup>o</sup>c .  
Le Prince c<sup>o</sup>a Machiavel và S<sup>o</sup> Kýu T<sup>o</sup> Mã Thiên ám <sup>o</sup>nh tôi. L<sup>o</sup>u manh, vô l<sup>o</sup>i, đ<sup>o</sup>u cáng tàn  
b<sup>o</sup>o, là ph<sup>o</sup>ng ti<sup>o</sup>n; và c<sup>o</sup>u cáng bi<sup>o</sup>n minh cho ph<sup>o</sup>ng ti<sup>o</sup>n.  
Quy<sup>o</sup>n Les Mains Sales c<sup>o</sup>a J. P. Sartre cũng m<sup>o</sup>t triết lý đó. Mu<sup>o</sup>n thành công trong chính tr<sup>o</sup>--  
nghĩa là mu<sup>o</sup>n c<sup>o</sup>p đ<sup>o</sup>c chính quy<sup>o</sup>n--ph<sup>o</sup>i bi<sup>o</sup>t đ<sup>o</sup> cho bàn tay mình nh<sup>o</sup> b<sup>o</sup>n.  
Quy<sup>o</sup>n Les Mains Sales nói v<sup>o</sup> trí th<sup>o</sup>c trong hành đ<sup>o</sup>ng. Tôi nghĩ : Les Mains Sales có th<sup>o</sup> áp  
đ<sup>o</sup>ng cho b<sup>o</sup>t c<sup>o</sup> ai -có h<sup>o</sup>c cũng nh<sup>o</sup> vô h<sup>o</sup>c-khi b<sup>o</sup>c vào chính tr<sup>o</sup> quy<sup>o</sup>n l<sup>o</sup>c, th<sup>o</sup> chính tr<sup>o</sup> b<sup>o</sup>t  
ch<sup>o</sup>p luân lý, đ<sup>o</sup> đ<sup>o</sup>c, b<sup>o</sup>t ch<sup>o</sup>p nh<sup>o</sup>ng quy<sup>o</sup>n thiêng li<sup>o</sup>ng c<sup>o</sup>a con ng<sup>o</sup>i.  
H<sup>o</sup> chí Minh là m<sup>o</sup>t đ<sup>o</sup>á vô h<sup>o</sup>c , có l<sup>o</sup> vô h<sup>o</sup>c nh<sup>o</sup>t trong hàng ngũ lãnh t<sup>o</sup> trên th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>i. Nh<sup>o</sup>ng  
l<sup>o</sup>u manh, gian đ<sup>o</sup>i, đ<sup>o</sup>u cáng , tàn b<sup>o</sup>o,vô li<sup>o</sup>m s<sup>o</sup>, có l<sup>o</sup> cũng vào b<sup>o</sup>c nh<sup>o</sup>t trên th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>i. Y đã  
ch<sup>o</sup>p nh<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup> cho bàn tay c<sup>o</sup>a mình nh<sup>o</sup> b<sup>o</sup>n. Ch<sup>o</sup>ng nh<sup>o</sup>ng nh<sup>o</sup> b<sup>o</sup>n, mà còn đ<sup>o</sup>m máu đ<sup>o</sup>ng  
bào ru<sup>o</sup>t th<sup>o</sup>t.

Câu h<sup>o</sup>i đ<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>t ra : y đã đem l<sup>o</sup>i đ<sup>o</sup>c gì cho đ<sup>o</sup>t n<sup>o</sup>c?

Ba cu<sup>o</sup>c chi<sup>o</sup>n tranh Đông Đ<sup>o</sup>ng không c<sup>o</sup>n thi<sup>o</sup>t – « đánh Pháp dành đ<sup>o</sup>c l<sup>o</sup>p?? » 1947-1954,  
« ch<sup>o</sup>ng M<sup>o</sup> c<sup>o</sup>u n<sup>o</sup>c?? » 1969-1975, « đánh Pol Pot 1979 »-- v<sup>o</sup>i hàng tri<sup>o</sup>ng ng<sup>o</sup>i Vi<sup>o</sup>t Nam  
ch<sup>o</sup>t th<sup>o</sup>m h<sup>o</sup>c b<sup>o</sup> tàn ph<sup>o</sup>. Hai cu<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>u t<sup>o</sup> ruộng đất c<sup>o</sup>c k<sup>o</sup> dã man, và m<sup>o</sup>t ch<sup>o</sup> đ<sup>o</sup> cai  
tr<sup>o</sup> tàn b<sup>o</sup>o nh<sup>o</sup>t trong l<sup>o</sup>ch s<sup>o</sup> Vi<sup>o</sup>t Nam t<sup>o</sup> ngày l<sup>o</sup>p qu<sup>o</sup>c. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> c<sup>o</sup> m<sup>o</sup>t giang s<sup>o</sup>n g<sup>o</sup>m v<sup>o</sup>c  
b<sup>o</sup> tàn phá kh<sup>o</sup>ng khi<sup>o</sup>p. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> đ<sup>o</sup>i s<sup>o</sup>ng dân Vi<sup>o</sup>t Nam nghèo kh<sup>o</sup> nh<sup>o</sup>t th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>i. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> con  
ng<sup>o</sup>i Vi<sup>o</sup>t Nam b<sup>o</sup> xuất c<sup>o</sup>ng làm lao nô <sup>o</sup> nu<sup>o</sup>c ngoài. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> hàng trăm ph<sup>o</sup>n<sup>o</sup> và em bé  
gái Vi<sup>o</sup>t Nam đ<sup>o</sup>c xuất c<sup>o</sup>ng đi làm nô l<sup>o</sup> tình đ<sup>o</sup>c <sup>o</sup> nu<sup>o</sup>c ngoài. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> c<sup>o</sup>t đ<sup>o</sup>t dâng bi<sup>o</sup>n cho  
Trung C<sup>o</sup>ng. Ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> m<sup>o</sup>t ch<sup>o</sup> đ<sup>o</sup> cai tr<sup>o</sup> tàn b<sup>o</sup>o đ<sup>o</sup>u cáng tr<sup>o</sup>m c<sup>o</sup>p mang tên C<sup>o</sup>ng Hoà Xã H<sup>o</sup>i  
Ch<sup>o</sup> Nghĩa Vi<sup>o</sup>t Nam. Và ch<sup>o</sup>a k<sup>o</sup> : hi<sup>o</sup>n nay ,Vi<sup>o</sup>t Nam v<sup>o</sup>n là m<sup>o</sup>nh đ<sup>o</sup>t nghèo kh<sup>o</sup> nh<sup>o</sup>t trên  
th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>i, v<sup>o</sup>i b<sup>o</sup>n lãnh t<sup>o</sup> CS cu ly cu leo-nh<sup>o</sup>ng Nông Đúc M<sup>o</sup>nh, Phan Văn Kh<sup>o</sup>i , Ph<sup>o</sup>m th<sup>o</sup>  
Duy<sup>o</sup>t , Võ Văn Ki<sup>o</sup>t, Đ<sup>o</sup> Mu<sup>o</sup>i -- đ<sup>o</sup>ng vào h<sup>o</sup>ng gi<sup>o</sup>u có nh<sup>o</sup>t th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>i.

Đó là công nghi<sup>o</sup>p c<sup>o</sup>a H<sup>o</sup> Chí Minh và c<sup>o</sup>a đ<sup>o</sup>ng CSVN đ<sup>o</sup>i v<sup>o</sup>i T<sup>o</sup> Qu<sup>o</sup>c Vi<sup>o</sup>t Nam.



H<sub>2</sub> Chí Minh là m<sub>2</sub>t tên đ<sub>2</sub>i l<sub>2</sub>u mạnh, đ<sub>2</sub>i b<sub>2</sub>p, đ<sub>2</sub>i đ<sub>2</sub>u cáng. Và có bàn tay nh<sub>2</sub> b<sub>2</sub>n.  
Ngoài ra, y còn là m<sub>2</sub>t tên h<sub>2</sub> m<sub>2</sub>t tr<sub>2</sub> trán bóng, cái m<sub>2</sub>t tr<sub>2</sub> trán bóng không tìm th<sub>2</sub>y n<sub>2</sub>i b<sub>2</sub>t c<sub>2</sub> m<sub>2</sub>t lãnh t<sub>2</sub> nào trên th<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>i, k<sub>2</sub> c<sub>2</sub> nh<sub>2</sub>ng tên t<sub>2</sub>i t<sub>2</sub> nh<sub>2</sub>t..  
Quy<sub>2</sub>n «Nh<sub>2</sub>ng M<sub>2</sub>u Chuy<sub>2</sub>n V<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub>i Ho<sub>2</sub>t Đ<sub>2</sub>ng C<sub>2</sub>a H<sub>2</sub> Ch<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ch» do Tr<sub>2</sub>n Dân Tiên vi<sub>2</sub>t đã làm cho ng<sub>2</sub> i đ<sub>2</sub>c bu<sub>2</sub>n nôn. Tr<sub>2</sub>n Dân Tiên là y, H<sub>2</sub> Ch<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ch là y. Y k<sub>2</sub> truy<sub>2</sub>n H<sub>2</sub> Ch<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ch, t<sub>2</sub>c y k<sub>2</sub> truy<sub>2</sub>n chính y. Y ca ng<sub>2</sub>i H<sub>2</sub> Ch<sub>2</sub> T<sub>2</sub>ch, t<sub>2</sub>c y ca ng<sub>2</sub>i chính y. Sao trên đ<sub>2</sub>i l<sub>2</sub>u i có đ<sub>2</sub> á vô liêm s<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>n th<sub>2</sub>. Câu tr<sub>2</sub> l<sub>2</sub>i là: y là m<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub> á vô h<sub>2</sub>c.  
Tôi đã đ<sub>2</sub>c ti<sub>2</sub>u s<sub>2</sub> Gandhi, Nehru, Tôn D<sub>2</sub>t Tiên, Ngô Đình Di<sub>2</sub>m,v,v. Tôi cũng đã đ<sub>2</sub>c ti<sub>2</sub>u s<sub>2</sub> Lenine, Staline, Hitler, Mao Tr<sub>2</sub>ch Đông.  
Chính hay tà, đ<sub>2</sub>o đ<sub>2</sub>c hay vô đ<sub>2</sub>o đ<sub>2</sub>c, nh<sub>2</sub>ng tên tu<sub>2</sub>i nói trên không làm trò h<sub>2</sub> nh<sub>2</sub> H<sub>2</sub> Chí Minh. Dù sao h<sub>2</sub> cũng có h<sub>2</sub>c. Đang khi đó, H<sub>2</sub> Chí Minh là m<sub>2</sub>t đ<sub>2</sub> á vô h<sub>2</sub>c  
T<sub>2</sub> vô h<sub>2</sub>c đ<sub>2</sub>n vô <sub>2</sub>n b<sub>2</sub>c tình b<sub>2</sub>c nghĩa, không xa. Tôi muốn nói đ<sub>2</sub>n v<sub>2</sub> y đ<sub>2</sub>i x<sub>2</sub> v<sub>2</sub>i nh<sub>2</sub>ng ng<sub>2</sub> i đàn bà đã tình nguy<sub>2</sub>n hi<sub>2</sub>n thân cho y, ho<sub>2</sub>c đã c<sub>2</sub>u mang y.  
V<sub>2</sub> nàng Nguy<sub>2</sub>n Th<sub>2</sub> Xuân--hi<sub>2</sub>n trinh cho y, và có con v<sub>2</sub>i y, b<sub>2</sub> Tr<sub>2</sub>n Quốc Hoàn h<sub>2</sub>m hi<sub>2</sub>p c<sub>2</sub>c k<sub>2</sub> đã man nhi<sub>2</sub>u l<sub>2</sub>n, r<sub>2</sub>i sau đó b<sub>2</sub> gi<sub>2</sub>t thê th<sub>2</sub>m--đã không th<sub>2</sub> x<sub>2</sub>y ra, n<sub>2</sub>u không có s<sub>2</sub> đ<sub>2</sub>ng tình m<sub>2</sub>c nhiên c<sub>2</sub>a H<sub>2</sub> Chí Minh.  
R<sub>2</sub>i v<sub>2</sub> Vũ Đình Hu<sub>2</sub>nh. Và v<sub>2</sub> nhà văn Vũ Th<sub>2</sub> Hiên, tác gi<sub>2</sub> «Đêm Gi<sub>2</sub>a Ban Ngày-- quy<sub>2</sub>n sách gi<sub>2</sub>i đ<sub>2</sub>u gi<sub>2</sub>ng c<sub>2</sub>a tôi t<sub>2</sub> nhi<sub>2</sub>u năm nay, cùng v<sub>2</sub>i quy<sub>2</sub>n «Đ<sub>2</sub>t Tay Nhau Đi Du<sub>2</sub>i T<sub>2</sub>m Bì n Ch<sub>2</sub> Đ<sub>2</sub>ng C<sub>2</sub>a Trí Tu<sub>2</sub> «c<sub>2</sub>a Hà Sĩ Phu » .  
Th<sub>2</sub>i Pháp thu<sub>2</sub>c, cán b<sub>2</sub> Vũ Đình Hu<sub>2</sub>nh đã nuôi H<sub>2</sub> Chí Minh trong nhà, b<sub>2</sub>t ch<sub>2</sub>p nh<sub>2</sub>ng hi<sub>2</sub>m nguy có th<sub>2</sub> x<sub>2</sub>y ra. Riêng Vũ Th<sub>2</sub> Hiên lúc bé t<sub>2</sub>ng đ<sub>2</sub>c ng<sub>2</sub> chung giu<sub>2</sub>ng v<sub>2</sub>i Bác .  
Và H<sub>2</sub> Chí Minh đã tr<sub>2</sub> <sub>2</sub>n nh<sub>2</sub> th<sub>2</sub> nào?  
Năm 1967, Vũ Đình Hu<sub>2</sub>nh và Vũ Th<sub>2</sub> Hiên b<sub>2</sub> cùng tay đ<sub>2</sub>a vào khám Chí Hoà, b<sub>2</sub> đi tr<sub>2</sub>c, con đi sau. H<sub>2</sub> Chí Minh đã không có đ<sub>2</sub>c một l<sub>2</sub>i ho<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>t c<sub>2</sub> ch<sub>2</sub>, can thi<sub>2</sub>p.  
Bà Vũ Đình Hu<sub>2</sub>nh-t<sub>2</sub>c Thím Hu<sub>2</sub>nh m<sub>2</sub>t th<sub>2</sub>i c<sub>2</sub>a H<sub>2</sub> Chí Minh -- đã không th<sub>2</sub>m đ<sub>2</sub>n kêu oan v<sub>2</sub>i H<sub>2</sub> Chí Minh.  
R<sub>2</sub>t ti<sub>2</sub>c, H<sub>2</sub> chí Minh đã đ<sub>2</sub>c m<sub>2</sub>t s<sub>2</sub> chính tr<sub>2</sub> gia tên tu<sub>2</sub>i ngo<sub>2</sub>i qu<sub>2</sub>c ti<sub>2</sub>p tay.  
Tôi mu<sub>2</sub>n nói: TT Hoa K<sub>2</sub> John F. Kennedy, k<sub>2</sub> đã ch<sub>2</sub> m<sub>2</sub>u cu<sub>2</sub>c t<sub>2</sub>o ph<sub>2</sub>n ngày 1 tháng 11 / 1963 c<sub>2</sub>a l<sub>2</sub>ũ t<sub>2</sub>ng lãnh tay sai ( Đ<sub>2</sub>ng Văn Minh, Tr<sub>2</sub>n Văn Đôn, Tôn Th<sub>2</sub>t Đính, Mai H<sub>2</sub>u Xuân, Lê Văn Kim ). Cu<sub>2</sub>c t<sub>2</sub>o ph<sub>2</sub>n y đã gi<sub>2</sub>t T<sub>2</sub>ng th<sub>2</sub>ng Ngô Đình Di<sub>2</sub>m và đ<sub>2</sub>n đ<sub>2</sub>ng cho Vi<sub>2</sub>t C<sub>2</sub>ng thôn tính Mi<sub>2</sub>n Nam.  
Và tôi mu<sub>2</sub>n nói: c<sub>2</sub>u t<sub>2</sub>ng th<sub>2</sub>ng Hoa K<sub>2</sub> Richard Nixon, k<sub>2</sub> đã cùng v<sub>2</sub>i tên l<sub>2</sub>u mạnh Kissinger trao Mi<sub>2</sub>n Nam VN cho c<sub>2</sub>ng s<sub>2</sub>n B<sub>2</sub>c Vi<sub>2</sub>t năm 1975.  
Ph<sub>2</sub>n b<sub>2</sub>i, l<sub>2</sub>u mạnh, lá m<sub>2</sub>r lá trái, ph<sub>2</sub>i ch<sub>2</sub>ng đó là truy<sub>2</sub>n th<sub>2</sub>ng c<sub>2</sub>a chính tr<sub>2</sub> M<sub>2</sub>?  
Riêng tôi.cũng đã h<sub>2</sub>c bài h<sub>2</sub>c th<sub>2</sub>m thiá. Trong b<sub>2</sub>c đ<sub>2</sub>n tín 25/4/1969 gi<sub>2</sub>i v<sub>2</sub> Toà B<sub>2</sub>ch <sub>2</sub>c, đ<sub>2</sub>i s<sub>2</sub> M<sub>2</sub> Bunker đã vi<sub>2</sub>t v<sub>2</sub> tôi nh<sub>2</sub> sau:  
« Nh<sub>2</sub>ng nhà lãnh đ<sub>2</sub>o nh<sub>2</sub> Tr<sub>2</sub>n Văn H<sub>2</sub>ng và v<sub>2</sub> tr<sub>2</sub>ng kh<sub>2</sub>i Đ<sub>2</sub>c L<sub>2</sub>p t<sub>2</sub>i Th<sub>2</sub>ng Ngh<sub>2</sub> Vi<sub>2</sub>n, Ngh<sub>2</sub> sĩ Nguy<sub>2</sub>n Văn Ch<sub>2</sub>c, tu<sub>2</sub>n này đã công khai b<sub>2</sub>y t<sub>2</sub> s<sub>2</sub> tin t<sub>2</sub>ng r<sub>2</sub>ng Hoa K<sub>2</sub> s<sub>2</sub> không b<sub>2</sub> r<sub>2</sub>i Vi<sub>2</sub>t Nam ».  
Nguyên văn : « Leaders such as Tran Van Huong and the Head of the Senate's Independance Bloc, Senator Nguyen van Chuc, this week publicly expressed confidence that the US would not abandon Vietnam». (The Bunker Papers, Reports to the President from Vietnam, vol. 2, page 419).  
Bunker đã b<sub>2</sub>a đ<sub>2</sub>t. Tôi, Nguy<sub>2</sub>n Văn Ch<sub>2</sub>c, không h<sub>2</sub> tuyên b<sub>2</sub> nh<sub>2</sub> v<sub>2</sub>y. Tôi cũng xin nói : h<sub>2</sub>i còn Sài Gòn, h<sub>2</sub>n m<sub>2</sub>t l<sub>2</sub>n, Bunker đã m<sub>2</sub>i tôi đ<sub>2</sub>n t<sub>2</sub> dinh, nh<sub>2</sub>ng tôi cáo l<sub>2</sub>i không đ<sub>2</sub>n.

Ngoài nh ng tên tu i chính tr nói trên--, nh ng k đã ng ng m và ti p tay cho H chí Minh- còn nh ng k t nh n là nhà văn hoá, nhà vi t s . Cũng ca t ng và ti p tay cho H chí Minh. Tôi mu n nói: nh ng Jean Lacouture, William J. Duiker, Bernard Fall, David Hamberstam, Stanley Karnow, William Burchett , v.v..

Tôi có đ c h . H ca t ng H Chí Minh . Tôi không trách h . Tôi trách h sau này không đ trí tu đ th y mình sai và nh t là : không đ liêm khi t đ nhìn nh n mình sai.

H không đáng xách dép cho Nguy n M nh T ng c a «Un Excommunié», cho nh ng Arthur Koesler, Ignazio Silone, Louis Fisher c a «The God That Failed» ,cho Tr n D n c a «Tôi bu c đi, không th y ph , không th y nhà, ch th y m a sa trên m u c đ », cho Hà Sĩ Phu c a «Đ t Tay Nhau Đi D i Nh ng T m Bi n Ch Đu ng C a Trí Tu »,v.v.

Riêng Jean Paul Sartre, m t th i đã cùng v i Merleau Ponty, Raymond Aaron và Simone de Beauvoir h t l i ca t ng con đ ng c u r i nhân lo i c a Liên Xô. Sau v Budapest (Hungary) 23/ 11/ 1956, Sartre đã t nh ng . Câu nói đ đ i c a ông «Un anticommuniste est un chien» (th ng nào ch ng c ng s n , th ng đó là con chó ) đã m c nhiên tr thành «Un pro communiste est un chien». (Th ng nào đi theo c ng s n, th ng đó là con chó)

Trí th c là đ .

R t ti c, lữ h c gi và nhà văn ngo i qu c t ng ca t ng H Chí Minh, đã không có đ c cái trí th c đó . H không đáng gi t qu n cho nh ng Tr n D n, Jean Paul Sartre, Hà Sĩ Phu.

Tôi đã t ng tranh lu n trên t i nhi u di n đàn Liên Hi p Ngh Sĩ Qu c T (Union Interparlementaire) , trên th gi i. Tôi đã t ng l n ti áng nói lên chính nghĩa đ u tranh c a Ng i Qu c Gia Vi t Nam, đ ng th i v ch m t b n chó đ c ng s n qu c t và tay sai t i Geneva ,New Delhi, Caraccas, The Haye, , Vienna , Monaco, Berlin , Paris v.v..

T i nh ng di n đàn qu c t đó, tôi không thua sút b t c m t di n gi nào , v văn hóa cũng nh v hùng bi n. Tôi đã t ng đ ng lên nguy n r a nh ng lu n đ u h n x c c a phái đoàn Liên Xô đ i v i cu c chi n đ u ch ng c ng c a Mi n Nam Qu c Gia và đ i v i s hy sinh cao c c a các chi n sĩ Quân L c Vi t Nam C ng Hoà. M t l n, đ i h i h p t i Geneva, tên tr ng phái đoàn Liên Xô lên di n đàn ch i Mi n Nam Vi t Nam không có dân ch . Tôi đã d cao tay, đ ng lên làm «intervention» . Tôi nói l n b ng ti ng Pháp, không đ y m t phút, và c h i tru ng im l ng:

«Mesdames et Messieurs, depuis quand, nous les démocraties de l'Ouest, avons nous à apprendre de l'Union Soviétique et de ses satellites des lecons de démocratie et de dignité humaine? Je vous remercie.» (Th a quý v , t thu nào v y, chúng ta nh ng n n dân ch Tây Ph ng ph i h c c a Liên Xô và nh ng ch h u c a ho, nh ng bài h c v dân ch và nhân ph m?.Xin cảm n quý v ).

Hôm nay t n n đ t n c ngu i , tôi vi t t p sách nh này, đ l t m t n H Chí Minh và đ ng CSVN. Đ ng th i nói lên chính nghĩa c a dân t c Vi t Nam : đ u tranh lo i tr b o quy n CSVN b ng m i giá, đ đem dân t c vào n đ nh và đ a đ t n c ti n lên.

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Nguyễn Văn Chức  
Th&#7913; N&#259;m, 16 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2009 05:31

---

Quyển sách này của tôi sẽ vô cùng thiêu xót nếu không nói đến lũ Ngồi Viết Tờ Nợ n tay ăn cơm quóc gia, tay ăn miếng cơm tay năn, nay cúi đầu liếm trôn Việt Cộng.  
Tôi muốn nói: bằng đảng Hoàng Chí Minh, Hoàng c Long, Hoàng C Đnh, nhng đ a con của c Hoàng Huân Trung vì bà v k.  
H là con nhà dòng gi ng, nhng đã đ đ n, trở thành du côn du đng và sng bng ngh du côn du đng .Ch vì t n.  
Kháng chiến b p, chiến khu b p, 10 ngàn quân b p , l ng g t và c ng đ o t c a đ ng bào t n n c ch c tri u M Kim, chia nhau b túi t u nhà t u đ t. R i đ n m t đi làm tay sai Vi t C ng. Đánh phá Ng i Qu c Gia. Đánh phá các b c cha anh c a h .  
Đ u năm 2006, đ làm đ p lòng Vi t C ng, h đã có liêm s kê u g i : xoá b ngày Qu c H n 30 / 4 và đ i ngày Qu c H n 30/ 4 thành ngày Qu c Kháng.

Tôi viết xong tập sách nh này đêm nay. Mái tóc b c đ i di n v i l ch s .

Tru c m t tôi là hai t m nh đã cũ.  
T m nh T ng Th ng Ngô Đình Di m bên c nh ba ng òi chiến sĩ QLVNCH h i l c không quân.V i lá c vàng ba s c.  
Và t m nh các v anh hùng đã tu n t i t cu i tháng t 1975: t ng Lê Văn H ng, t ng Ph m Văn Phú, t ng Tr n văn Hai, t ng Nguyễn Khoa Nam, tu ng Lê Nguyên V . Và đ i tá H Ng c C n .V i lá c vàng ba s c đ . (Riêng đ i tá C n, theo tôi đ u c bi t, ông đã b Vi t c ng đ em ra b n tru c công chúng, vì đã b t khu t và n ng l i thoá m Vi t C ng).

Houston 2006

Tháng 5, Kính Đ c m Maria  
Nhu n s c ngày L Ph c Sinh  
Ch nh t 12 tháng 4 , 2009

(\*) . Tin paris r t " dè d t " v tài li u n y. Tuy nhiên , Ls Nguyễn Văn Chức cũng đã v ch r s gi đ i c a H chí Minh và bè lũ CSVN dù tài li u n y là "th t " hay " ng y t o ". B n CSVN v a ngu v a lấu cá, nhng r t cu c chúng b cú " g y ông đ p l ng ông "